

## CHẾ LAN-VIÊN

**CHẾ LAN-VIÊN** tên thật là Phan ngọc Hoan (1),  
sinh năm 1920 tại Bình-định (Trung-phần).

Thuở nhỏ ông học tại Qui-nhơn ; khi đỗ bằng Thành-chung  
Pháp thì thôi học.

Chế Lan-Viên từng cộng tác với nhiều báo Hà-nội như :

- Tin văn
- Tiểu thuyết thứ bảy
- Phụ nữ trong khuôn phòng
- Ngày nay
- Người mới

Chế Lan-Viên bắt đầu làm thơ từ năm 16 tuổi ; đến năm  
mười bảy tuổi ông cho xuất bản thi phẩm đầu tiên của mình  
là tập *Điều tàn* (1937), nội dung mượn nỗi niềm u uất, nghẹn  
ngào của dân tộc Chiêm-thành đang trên bước đường diệt vong  
để nói lên tâm trạng của dân tộc Việt-nam đang ở trong vòng  
kềm kẹp của nền đô hộ của Pháp.

1) Theo tài liệu tham khảo văn chương của chương trình Đại-học Văn-  
khóa thì cho rằng thi sĩ Chế Lan-Viên tên thật là Phan ngọc Hoan.

Mãi năm năm sau, Chế Lan-Viên mới cho xuất bản tác phẩm thứ nhì, tập Vàng sao (do nhà Tân Việt Hà-nội xuất bản ngày 5-10-1942), gồm những tiểu luận dưới nhan đề : Lệ, Chiều tin tưởng, Đêm giao thừa, Trốn lửa, Bỏ trường mà đi, Vàng sao ; và những tập bút : Mỹ thuật, Tuổi vàng, Tết một bài ca, Giao thừa, Khai bút, Tượng trưng ; đến đây tư tưởng Chế Lan-Viên nhuộm nặng màu sắc tôn giáo. Ngoài trừ Chiều tin tưởng ông cho mang chút ít tiếng thơ, kỳ dư đều là văn xuôi.

Đề các bạn ý niệm được sự chuyển hướng của Chế Lan-Viên, chúng tôi xin trích bài Vàng sao và Chiều tin tưởng làm tài liệu tham khảo.

Chế Lan-Viên còn Tập thơ không tên và Chiều máu của mặt trời (loại tư tưởng, chưa đưa bản).



**H**OÀI-THANH viết : "Cái mạnh mẽ, cái to lớn ấy, những đau thương vô lý mà đa số ấy, cái thế giới lạ lùng và rừng rợn ấy, ai có ngờ ở trong tâm trí một cậu bé mười lăm mười sáu tuổi. Cậu bé ấy đã khiến bao người ngạc nhiên. Giữa đồng bằng văn học Việt-nam ở nửa thế kỷ hai mươi, nó đứng sừng sững như một cái tháp Chăm, chắc chắn và lẻ loi, bí mật. Chúng ta, người đồng bằng, thỉnh thoảng trèo lên đó — có người trèo đuôi sóc — mà trầm ngâm và xem gạch rụng, nghe tiếng rên rỉ của ma Hời cũng hay, nhưng triển miên trong đó không nên. Riêng tôi, mỗi lần nấn ná trên ấy quá lâu, đầu tôi choáng váng : không còn biết mình là người hay là ma. Về tôi sung sướng biết bao lúc thoát giấc mơ dữ dội, tôi trở xuống, thấy chim vẫn kêu, người ta vẫn hát. cuộc đời vẫn bình dị, trời xa vẫn trong xanh."

Anh Hoài-Thanh ! Hồi tôi còn là người say mê thi thơ, nghe tiếng tơ lòng rung động thì thích thú thấy những ý thơ lạ thì hay tìm. Trong tác phẩm *Thi nhân Việt-nam*, anh chỉ giới thiệu sơ lược cái thế giới đầy sợ đưa cùng yêu

ma của Chế Lan-Viên ở phần bình luận. Đến thi tuyển, một bài *Thời oanh liệt* hay *Trên đường về nhà* lại, cảnh trời huy hoàng rực rỡ của thành Đồ-bàn nay đã đổ nát dưới lớp bụi thời gian gợi cho tôi một niềm thương tiếc mông lung. Rồi đến *Đêm tàn* và *Hồn trời*, trong cuộc gặp gỡ những năng Chiêm nữ ta bắt cảm được một cái tình nhẹ nhàng, lâng lâng thú vị. Sang hai bài *Thu*, *Xuân* cho ta thấy sự ưa thích đảo ngược của một cậu bé mang nặng một tâm tư, và *Trưa đơn giản* chỉ là bài thơ ở cấp bậc trung bình không có gì khôi sắc. Thế thôi !

Tôi đã đọc và để lòng nhẹ rung theo tiếng thơ của thi nhân với bao niềm khoái cảm.

Nhưng hôm nay, cầm quyển *Điều tàn* lên, tôi cảm giác được một cái gì quan trọng sắp xảy ra. Tôi trịnh trọng lật ngay vào trang đầu, liền bắt rùng mình vì bị xô ập vào cái thế giới yêu ma quái quái ở lời Tựa :

« *Hàn-mặc-Tử* nói : Làm thơ tức là điên. Tôi thêm : Làm thơ là làm một sự phi thường. Thi sĩ không phải là người. Nó là Người Mơ, Người Say, Người Điên. Nó là Tiên, là Ma, là Quỷ, là Tinh, là Yêu. Nó thoát Hiện Tại. Nó xáo trộn Di Vãng. Nó ôm trùm Tương Lai. Người ta không hiểu được nó vì nó nói những cái vô nghĩa, tuy rằng những cái vô nghĩa hợp lý. Nhưng thường thường nó không nói. Nó gào, nó thét, nó khóc, nó cười. Cái gì của nó cũng tốt cùng. Nó gào vô sợ, nó thét đứt hầu, nó khóc trào máu mắt, nó cười tràn cả tủy là tủy. Thế mà có người tự cho là hiểu được nó rồi đem so sánh với Người, và chê nó là giả dối, không chân thật. Vâng ! Nó không chân thật, nó giả dối với Người. Với nó, cái gì nó nói đều có cả.

•

Thấy dòng sông Linh quắt quai trong thơ tôi, thấy người *Dũng-sĩ* vùng vẫy trong sách tôi, người ta hỏi : Sông Linh ở đâu ? Người dũng sĩ ăn mặc ra thế nào ?

•

Hãy nghĩ lại ! Có ai thấy, vào buổi chiều, rụng ở trong Tháp một viên gạch cũ mà hỏi : Viên gạch ấy chu vi, diện tích bao nhiêu ? Đúc từ đời nào ? Ở đâu ? Bởi ai ? Và để làm gì ?

Điều tàn có riêng gì cho nước Chiêm-thành yêu mến của tôi đâu ? Kìa kìa nó đang đục sọ của anh ? Tiếng xương rạn vỡ dội thâu đầy hồn tôi.

Đọc tập Điều Tàn này xong, nếu lòng anh vẫn đứng đưng không có lấy một cơn sóng gió thì xin anh hãy cầu khẩn tất cả những gì Thiêng-liêng, những gì Cao-cả tha tội cho phạm nhân là tôi đây. Nếu khi sách đọc xong mà cái Buồn, cái Chán, cái Hối-hùng, cùng ủa nhau đến bực lấy hồn anh, làm cho anh phải cười, phải gào, phải khóc thì xin anh chớ hẹp hòi gì mà cười cho mệnh mang, gào cho vỡ cổ, khóc cho hả hê, rồi gửi cái cười, cái gào, cái khóc ấy cho không trung. Tôi nằm ngủ ở trong sao nghe được, tung mây ngồi dậy, vỗ lấy cái quả quý báu ấy rồi say sưa, rồi ngáy ngất, rồi điên cuồng vỗ lên đầu sao Khuê, sao Đầu, lên cả Nguyệt-cầu mà bảo chúng nó rằng :

— Ha ha ! bay ôi ! Loài người thành thì sì như ta cả rồi.

Và vênh vang, kiêu ngạo, ta lấy mây làm bút, lấy trăng làm mực để lên nền trời xanh :

« Trong thơ ta dân Chăm luôn sống mãi,  
Trong thơ ta xương máu khóc không thôi. »

Viết tại Tháp Đồ-bàn một đêm thu đầy trăng  
CHẾ LAN-VIÊN

Như bị ma lực thúc đẩy, tôi ngẫu nhiên đọc một mạch quên cả việc bị đâm mình trong không khí tinh yêu cuồng loạn.

Trang chót vừa dứt, buông tập Điều tàn xuống, tôi thở phào, mà hồn vẫn còn quay cuồng, bấn loạn.

Có hiểu gì về Chế Lan-Viên đâu ?

Chỉ lưu lại ấn tượng rờn rợn như bị ai đưa vào một ngôi nhà mồ hoang lạnh, huyền bí giữa cánh rừng hoang vu. Vài ánh sao mờ lấp lánh trên nền trời khuya cô tịch.

Vừa thoát cơn ác mộng, cầm tập Điều tàn mà mắt tôi còn ngơ ngác như cố ôn lại bao niềm kinh rợn về cái thế giới thâm u, bí mật.

Điều tàn mà đọc một lần thì có hiểu gì Chế Lan-Viên ! Tôi phải trải qua trên mười lần kinh khủng để thám hiểm cái « thế giới u minh » ấy. Và đây, tôi xin trình bày đôi chút hiểu biết của « con người sống » đối với một « cõi chết ».

Xin các bạn đừng cười chê cho rằng đi xa về tha hồ khoác lác ; rồi bạn đem « cái nôi to bằng đình làng ta » để nấu quả bí nhé !

Có lẽ biên soạn đến đây tôi va chạm phải một bức tường kiên cố, dựng lên bằng chất liệu ma mị của đám yêu tinh quỉ quái mà tôi là người lính đơn độc chiến đấu, bị đánh bật ra trên mười lượt mới trèo lên được đầu thành quách, phóng tầm mắt xuống cái thế giới âm u.

Tôi thấy những gì ? Tôi nghe những gì ?

Sau chiến trận đêm qua, ánh hồng vừa ló dạng ở trời Đông, đoàn âm binh đều rút lui về cõi chết ; chỉ còn tro trọi một cậu bé 16 tuổi, tên Chế Lan-Viên, đang lạng lẽ tìm đường về thành cũ ở cuối chốn thâm sâu. Tôi hỏi. Chế Lan-Viên thuật lại cùng ta :

Một ngày biệc thị thành ta rồi bỏ

Quay về xem non nước giống dân Hời :

.....

Đây, những Tháp gầy mòn vì mong đợi,

Nhưng đến xưa đồ nát dưới Thời-gian,

Những sông vắng lẽ mình trong bóng tối,

Nhưng tượng Chăm lở lói rì ren than.

Đây, những cảnh ngàn sâu cây lá ngọn,  
 Muôn Ma Hời sờ soạn đất nhau đi;  
 Những rừng thâm bóng chiều lan hỗn độn,  
 Lừng hương đưa, rộn rã tiếng từ qui.

Đây, chiến địa nơi đôi bên giao trận,  
 Muôn cô hồn tử sĩ hét gầm vang.  
 Máu Chàm cuộn thắm ngày niền oán hận,  
 Xương Chàm luôn rào rạt nổi căm hờn.

Đây, những cảnh thái bình trong Chiêm-quốc,  
 Những cô thôn vàng nhuộm nắng chiều tươi;  
 Những Chiêm nữ nhẹ nhàng quay lại ấp,  
 Áo hồng nâu phủ phất xòa lời vui.

Đây, điện các huy hoàng trong ánh nắng,  
 Những đèn đài tuyệt mỹ dưới trời xanh.

Đây, chiến thuyền nằm mơ trên sông lặng;  
 Bầy voi thiêng trầm mặc dạo bên thành.

Đây, trong ánh ngọc lưu ly mờ ảo  
 Vua quan Chiêm say đắm thịt dâ`ngà,  
 Những Chiêm nữ, mơ màng trong tiếng sáo,  
 Cùng nhịp nhàng, uyển chuyển uốn mình hoa.

Những cảnh ấy trên Đường Về ta đã gặp,  
 Tháng ngày qua ám ảnh mãi không thôi.

Và từ đây lòng ta luôn tràn ngập  
 Nỗi buồn thương nhớ tiếc giống dân Hời.

(Trên đường về - Điêu Tàn)

Nhìn cảnh «điều tàn» của một thời oanh liệt, lòng Chế  
 Lan-Viên như nát tan từng mảnh; khi thấy:

Về rực rỡ đã tàn bao năm trước,  
 Bao năm sau còn dội mãi tiếng kêu thương.  
 Sầu hận cũ tìm ta ai biết được?  
 Người vui tươi ta mãi mãi căm hờn.

Ta đã khóc, ta vẫn còn phải khóc  
 Cả thời xưa cho đến cả thời nay.  
 Ngày phải tàn, ánh dương rồi phải tắt,  
 Vỡ tan đi, đến cả quả cầu đây.

Không khóc sao được? Không căm hờn sao được? !  
 Khi mà cả một thời vàng son rực rỡ với sức sống mãnh  
 liệt của một dân tộc, ngày nào từng chế ngự sức bành  
 trướng mạnh mẽ của ngoại bang. Lịch sử Chiêm-thành đã  
 ghi bao nét oai hùng của muôn vạn quân Chiêm dưới triều  
 đại Chế Bồng-Nga, một vị chúa tể đã mang về cho dân  
 tộc Chàm bao chiến công hiển hách, và cũng là giao điểm  
 suy tàn của cả một dân tộc sau cái chết anh dũng của Chế  
 Bồng-Nga.

Hỡi Chế Lan-Viên! Có lẽ người không còn cô độc  
 khóc than cho những «dấu oai linh hùng vĩ» của thời xưa.  
 Tôi xin giới thiệu người bạn tri âm vô danh cũng đã vì ai  
 mà tiếc thương cái chết hào hùng của vị Chúa trẻ. Nếu  
 định mệnh không khắt khe sớm chôn vùi đáng anh tài thì  
 dân tộc Chiêm-thành đã không ắt là một thiểu số dân tộc  
 âm thầm sống trong chốn rừng sâu núi thẳm.

Ta có thể hình dung, nếu một Quang-Trung của Việt-  
 nam không sớm là cỗi thế thì người còn làm được những  
 gì vĩ đại cho dân tộc nữa.

Nhận định được thế, các bạn sẽ ngậm ngùi tiếc thương  
 cho những kiếp tài hoa đó.

Bài thơ Chế Bồng-Nga (I) dưới đây diễn tả ý chí quật  
 cường và sức chiến đấu mãnh liệt của vị vua trẻ Chế Bồng-  
 Nga:

Trên chiến mã Chế Bồng-Nga ngẫm nghĩ,  
 Sương lam mờ bao phủ cả không gian,  
 Trên cổ dô phất phới bóng cờ vàng,  
 Cờ Đại Việt hiên ngang chiều lộng gió.

(1) Chúng tôi quên tác giả.

Ôi đau đớn lệ anh hùng tuôn nhỏ  
 Khóc giang san gặp phải bước nguy nan.  
 Rồi lặng lẽ ngậm hờn trong gió lốc  
 Tay run run nắm chặt đốc gươm ngà.  
 Vương mơ nhìn cõi non nước bao la  
 Đang khuất phục dưới lá cờ bạo ngược.  
 Hoàng hôn xuống nắng chiều như là lứt,  
 Vương gửi hồn vào cõi nhớ xa mờ.  
 Dòng thời gian lẫn biển trong mơ hồ,  
 Vội tiếng quạ buồn kêu trong vắng lạnh.  
 Rồi đêm xuống, điên cuồng vì uất hận,  
 Lòng Chiêm vương quyết rửa nhục non sông !  
 Trong đêm thu trong bóng tối mệnh mông  
 Vương không khái xé tan màu không khí.  
 Hỡi dũng sĩ ! Hỡi tiên đồ yêu quý !  
 Hãy về đây chứng kiến tác lòng thành !  
 Con xin thề dù thân sả thành mảnh  
 Hay da ngựa bọc thân nơi chiến trận.  
 Con cũng quyết, quyết một lòng chiến thắng,  
 Và không hề từ chối một nguy nan,  
 Chỉ mong sao sớm hạ ngọn cờ vàng  
 Cho Chiêm quốc rửa hờn trong ánh rạng.  
 Rồi từ đây trong sương mờ ẩm đậm ;  
 Máu căm hờn sôi sục, Chế Bồng-Nga  
 Tay lăm lăm nắm chặt đốc gươm ngà  
 Và đông đặc truyền ba quân, quyết chiến !  
 Quân hăng hái, đoàn chiến thuyền lướt tiến,  
 Gió căng buồm vào cửa bể Đại-an.  
 Muôn dân Hời với vẻ mặt hân hoan  
 Đồng hát khúc anh hùng ca tảo tợn.  
 Ôi tàn sát ! Thê lương, ôi rừng rợn !

Đạn vèo bay, tan nát thịt xương rơi,  
 Máu hồng tươi nhuộm thắm bề xa khơi,  
 Máu sát khí ngạt trời cao vạn trượng.  
 Gươm tuốt vỏ, lòng vô cùng vui sướng,  
 Chế Bồng-Nga hăm hở trong rừng thương,  
 Trong rừng thương tràn ngập lửa, thây, xương !  
 Vương khinh rẻ và coi thường máu đạn.  
 Bỏ chí khí quật cường, và tiêu tán  
 Theo hơi sương, theo thuốc súng đen mờ ;  
 Vì vô tình trong một phút nguy cơ  
 Chiêm thái tử bỏ mình nơi chiến trận.  
 Rồi từ đây với nỗi lòng oán hận  
 Chế Bồng-Nga mang hận xuống tuyền đài,  
 Rồi từ đây trong ánh rạng ban mai  
 Cả vũ trụ đề tang người dũng sĩ !

Chế Lan-Viên ! Người hãy khóc đi ! Khóc cho vị vua  
 đã vì Dân Tộc mà vong mạng. Cứ khóc, khóc như đứa trẻ  
 con chó voi nỗi niềm uất hận, nghẹn ngào. Hỡi tướng lại  
 trận chiến, thi nhân bắt rùng mình :

Tội ác còn chuyền rung bao thớ thịt  
 Tiếng gươm đưa thẫu đến não cân ta,  
 Có thẫu chẳng còn trào bao tuổi huyết ?  
 Có phải chẳng còn dội tiếng đầu sa ?

Thi nhân cảm thương thân người chiến sĩ phải chịu  
 đau văng, máu đỏ, người kêu lên :

Hãy trả lại đầu lâu cho thi thê,  
 Và hãy chôn trong cùng đáy mồ sâu.  
 Đừng có để những đêm mờ vắng vẻ  
 Phải dội vang tiếng khóc quỷ không đầu ?

Có lúc thần thờ trên đường về, Chế Lan-Viên bắt  
 gặp một chiếc sọ người trắng hếu vắt bên cạnh đường,  
 người hỏi :

Này chiếc sọ người kia mi hỡi !  
 Dưới làn xương mỏng mảnh của đầu mi ;  
 Mi nhớ gì, tưởng gì trong đêm tối ?  
 Mi trông mong ao ước những điều chi ?  
 Mi nhớ đến cảnh pháp trường ghê rợn  
 Sọ muôn người lần lượt đuổi nhau đi ?

Chiếc sọ bất động, chỉ trố hai lỗ mắt đen ngòm mà không một tiếng trả lời. Chế Lan-Viên vội vỗ lấy, đưa lên trong đôi tay run run, tức giận :

Hỡi chiếc sọ, ta vô cùng rõ đại  
 Muốn giết mi trong sức mạnh tay ta !  
 Đề những giọt máu đào còn đọng lại  
 Theo hồn ta, tuôn chảy những lời thơ.  
 Ta muốn cắt mi ra từng mảnh nhỏ !  
 Muốn diên cuồng nuốt cả khối xương khô !  
 Đề nén lại cả một thời xưa cũ  
 Cả một dòng năm tháng đã trôi qua.

Rồi bóp mạnh chiếc sọ, lắc lư trong đôi tay, Chế Lan-Viên mím môi, gằn giọng :

Ta muốn thấy mi kêu gào, mi than thở,  
 Ta muốn nghe mi khóc lóc, mi van lơn !  
 Ta muốn trông, từ mắt mi, máu đỏ,  
 Từ đầu mi, não trắng, rũ nhau tuôn.

Trơ đôi mắt sâu hoắm như buồng cái nhìn đau thương mà không thốt nên lời. Chế Lan-Viên quyết tâm tìm cho ra người đối thoại :

Ta sẽ áp sọ dứa vào ngực nóng,  
 Truyền những nguồn sinh khí của thân ta,  
 Và sẽ đâm khối xương trong bề sống  
 Của nhàn quang, bưng sáng, lửa châu sa.

Ta sẽ cắn lưỡi ta cho giở huyết  
 Phun lên nền xương trắng rợn hơi má.  
 Đề thức tỉnh bao giác quan tê liệt,  
 Sẽ truyền cho sức điện của hồn ta,  
 Sọ dứa ơi ! Hãy nghe ta truyền phẫn,  
 Hãy ngã nghiêng, hãy lặn lội, hãy kêu gào.  
 Hãy rít lên những điệu xương vỡ rạn,  
 Hãy buông ra những tiếng máu sôi trào.

Vẫn một sự im lặng bao trùm. Chế Lan-Viên hồi hải kêu đem chiếc sọ còn đôi chút sinh khí :

Dem mau đây chiếc sọ dứa ứ huyết  
 và :

Chiếc xương khô rợn trắng khí tinh anh.

Đầy đủ sọ người và xương khô, Chế Lan-Viên mới gõ vào nhau, rồi diên cuồng cất tiếng hát mê man :

Ta sẽ nhíp khớp xương lên đỉnh sọ  
 Ta sẽ ca những giọng của Hồn Diên  
 Đề máu cạn, hồn tan, tim tan vỡ  
 Đề trôi đi ngày tháng nặng ưu phiền.

Trên bước đường về cổ thổ, Chế Lan-Viên đâu chỉ gặp những chiếc sọ. Xuyên rừng, vượt suối, trèo đèo, tiến sâu về thành cũ, Chế Lan-Viên bắt gặp một thớt chiến tượng đang trầm tư lặng lẽ lê chân trên thảm lá xanh ; nơi lưng còn mang chiếc bánh không :

Giữa ngàn rậm muôn cây chen lá thắm  
 Voi Chàm đi lặng lẽ đáng uy linh  
 Trên lưng già, chiếc bánh không vắng vẻ  
 Phô tàn xanh tua đỏ ánh châu trong.

Về mặt trang nghiêm của chiến tượng như mang nặng một mặc cảm u buồn ; đôi mắt lơ dờ sau màn lệ ướt, đang trầm ngâm tưởng nhớ một dĩ-vãng xa xôi :

Nơi, một sáng Đờ-bàn vang tiếng hát  
 Muôn quân Châm trắng trận giờ quân về.  
 Dân chiến tượng trong hương trầm man mác,  
 Cùng oai hùng, lạng lẽ, nặng nề đi.

Nơi, một tối máu gào vang chiến địa  
 Nơi, loa vang, ngựa hí, với đầu rơi,  
 Bầy voi Châm hung hăng như sóng bể,  
 Hung hăng theo ánh lửa của dân Hời.  
 Những cánh ấy thoáng về bên chiến tượng  
 Khiến voi Châm hồi hộp lặng nhìn ngay.  
 Tiếng sóng réo vang lòng trong nặng rưng  
 Mà tưởng như Di-vãng đến gần đây.

Thả hồn về chốn cũ để sống lại thời oanh liệt xưa,  
 hình ảnh oai hùng ngày nào đang quay lại trong trí tưởng  
 của chiến tượng, in quá đậm nét như cảnh hiện trước mắt,  
 nên :

Ngài vội bước trong dòng sâu đón lấy  
 Những ngày xưa theo nước cuộn trôi về.

Nhưng nó chỉ là ảo tưởng. Nhìn lại thực tại đang bị  
 lạc loài trong chốn cỏ cây u tịch, chiến tượng thét kêu  
 đau đớn :

Nhưng nước chày, mờ tan, Ngài bỗng thấy  
 Cả không gian nhuần dượm về sâu bi.  
 Chiến tượng bỗng găm vang trong gió rét  
 Đề dư âm rung chuyển cả ngàn xanh.

Rời chiến tượng ra đi, tiến sâu vào nữa, khi đến một  
 đỉnh đồi, Chế Lan-Viên buông tầm mắt về phía xa xa, một  
 dòng sông phản chiếu ánh hồng của buổi chiều tà, đang  
 cuộn cuộn trôi như dòng máu :

Bên đồi loáng ánh tà dương rực rỡ,  
 Quấn quại trôi dòng máu thấm sông Linh.

Lý ra khi tìm gặp một nguồn suối, một ngọn sông, ta  
 sẽ vui mừng hơn hờ vì có thể trâm mình thoải mái trong  
 dòng nước mát, nhưng đối với Chế Lan-Viên khi thấy sông  
 nước, người nghĩ đến máu hồng đang chảy mà bất rùng  
 mình :

Thi nhân sầu, nhìn theo dòng huyết cuốn,  
 Tâm hồn trôi theo dải máu bơ vơ.  
 Người vắng nghe bên thành tim cuộn cuộn  
 Máu dân Châm lồi mạnh đóng xương khô.

Lại còn nghe :

Trong gió rét tiếng huyết kêu rạo rục  
 Như cô hồn rạo rục bãi tha ma,  
 Khi ồ ạt như muôn năm không dứt,  
 Ổ ạt trôi nguồn máu chiến trường xa.

Thời gian trôi, trôi mãi ! Đồng tàn. Xuân đến. Một  
 mình lâm lũi trên đường về, nhìn cảnh trời Xuân đang khoe  
 màu sắc, thi nhân vội kêu lên :

Tôi có chờ đâu, có đợi đâu,  
 Đem chi Xuân lại gọi thêm sầu ?  
 — Với tôi tất cả như vô nghĩa,  
 Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau !

và ao ước :

Ài đâu trở lại mùa thu trước  
 Nhặt lấy cho tôi những lá vàng ?  
 Với cửa hoa tươi, muôn cánh rã,  
 Về đây đem chôn nẻo xuân sang !

Mang trong lòng một mối sầu vong quốc, một vẻ điêu  
 tàn, dù cho xuân có đến, nhưng lòng đã buồn, còn tâm cơ  
 nào vui với cảnh, người chỉ nghĩ đến những gì âm đạm,  
 thê lương, nó lơ mờ, rờn rợn như sương mùa thu chẳng  
 hạn :

Chao ôi ! mong nhớ ! ôi mong nhớ !  
 Một cánh chim thu lạc cuối ngàn.



Nhớ thi nhớ đấy, nhưng làm sao quay được cảnh trời.  
Xuân vẫn chậm chậm trôi ; suối cứ reo, nước cứ chảy,  
chim vẫn ca, ánh dương vẫn buông những tia hồng âm áp :

*Đôi bướm lượn, cánh vương làn sương mỏng  
Chập chờn bay đem phần diễm muôn hoa.  
Cát tiếng hát ngây thơ trên cỏ rộng,  
Đàn chim khuyen đưa nhật ánh dương sa.*

Mọi vật bừng sống, đua nhau khoe màu sắc dưới ánh  
nắng mai. Huống chi còn người lại là vạn vật chỉ linh nở  
nào hồ hững với tình xuân đang thắm. Chế Lan-Viên lẽ  
đâu không biết, nhưng :

*Ta những muốn vui cười, ta những muốn  
Dẹp sầu tư, ca hát đón xuân tươi.  
Nhưng, than ôi, xuân về trong nắng sớm  
Mà lòng ta, nóng, lạnh giá băng thôi !*

Bị mang mãi hình ảnh cảnh đầu rơi, máu đỏ, dù tình  
xuân có nặng, đem những cánh hoa đào mơn mơn trao  
tặng dưới mắt, nhưng thi nhân vẫn còn dè dặt, chưa dám  
mở rộng vòng tay đón tiếp :

*Hãy bảo ta : cánh hoa đào mơn mơn  
Không phải là khối máu của dân Chàm ;  
Cành cây thắm nghiêng mình trong nắng sớm  
Không phải là hài cốt vạn quân Chiêm.*

Bị mặc cảm đè nặng ; nghe gì, thấy gì người vẫn nghi  
ngờ. Một quả dừa tròn tròn có thể giải khát được một cơn  
nóng cháy cổ, hay thấy xác pháo đỏ vui xuân, Chế Lan-  
Viên ngờ vực hỏi :

*Quả dừa xanh không phải đầu chiến sĩ,  
Xác pháo rơi không phải thịt muôn người.*

Vạn vật đón mừng xuân. Chỉ còn đợi một linh hồn  
đang sâu hận non sông cùng vui vẻ với cảnh sắc là hoàn tất  
một mùa xuân với đầy đủ ý nghĩa của nó :

*Hãy bảo ta : trời xuân luôn vui vẻ  
Và bảo ta : muôn vật đợi ta cười.*

Trên đường về, với chiếc thân cô độc, ba giác quan  
được vận dụng nhiều nhất : thính, thị và não giác ; một  
miếng gạch vụn từ trên đỉnh cò tháp âm u rụng xuống, tiếng  
mẩu ri chảy, thi nhân đều lắng tai nghe :

*Ta hãy nghe trong lòng bao đình Tháp  
Tiếng thờ than, lòng oán trách cơ trời.  
Ta hãy nghe, trong gạch Chàm rơi lác đác,  
Tiếng mẩu Chàm ri ri chảy không thôi.*

Rồi đến tiếng cô hồn cùng nhau lặng thờ trong đám  
cỏ úa :

*Ta hãy nghe mơ màng trong cỏ héo  
Tiếng cô hồn lặng thờ khi trời đêm.*

Thính giác càng bén nhạy hơn, người đã nghe từ  
dưới đáy mộ sâu, tiếng thịt đang rữa dần, xương bắt đầu  
rên rỉ :

*Ta hãy nghe, trong mồ sâu lạnh lẽo,  
Tiếng thịt người này nở tiếng xương rên.*

Đâu kia tiếng rên rỉ vì da thịt bị lở lói của những  
tượng Chàm :

*Những tượng chàm lở lói rỉ rên than !*

hoặc :

*Trời xuân vắng. Cỏ cây rên xào xạc,  
Bóng đêm luôn hoang hốt mãi không thôi.*

Chính thính giác đã cung cấp cho Chế Lan-Viên nhiều  
tiếng động kinh rợn :

*Ai đòi đầu lâu trong nắm mộ  
Tiếng khua vang rạn khắp đầu ta ?*



Lần dò theo tiếng khua động của đầu lâu, thi nhân tìm đến một ngôi mộ, nhưng hành động không kịp nữa, ai đã đem đi mất những gì quý báu :

Và xương khô, và sọ người, và thịt nát,  
Và hơi âm rờn rợn của yêu tinh  
Loài người đã mang đi qua mộ khác  
Đề lòng ta trống trải khí thiêng linh.  
Thôi vắng bật từ nay bao giây phút  
Mà tiếng cười ghê rợn dậy vang mờ !  
Mà hơi khóc rung dài dây gió lướt,  
Mà lời than oán động cõi Hư-vô !

Nhưng rồi sự kiên tâm kiếm tìm của thi nhân không đến nỗi là công dã tràng :

Chiều hôm nay bỗng nhiên ta lạc bước  
Vào nơi đây, thế giới vạn cổ hồn,  
Hơi người chết tỏa đầy trong gió lướt,  
Tiếng máu kêu rung chuyển cỏ xanh non.

và thi nhân may mắn bắt gặp được những gì người mong ước :

Trên mộ nằm mộ tàn ta nhặt được  
Khớp xương ma trắng tựa não cân người  
Tủy đã cạn nhưng vẫn còn hơi ướt,  
Máu tuy khô, còn đọng khi tanh hôi.

Tay luôn mân mê của vừa nhặt được với tấm lòng thỏa ước mong sẵn tim. Mãi sau này, thi nhân mới biết khớp xương đó là của một hồn yêu tinh vì nghe tiếng mõ canh nào nùng lốc cốc trên trần thế làm xúc động tơ lòng, hồn tinh liền nương theo gió lộng lần dò về mã cũ, sụt sùi khóc rồi chợt đi mà bỏ quên : Thi nhân được thuật lại :

Rồi giữa cảnh sương mờ, sao nhỏ lệ  
Tiếng mõ vang nào động những thương vong,  
Trống canh xa vang nơi cõi thế,  
Hồn yêu tinh chợt thấy động tơ lòng.

Rồi lấy ra một khớp xương trắng rợn  
Nút bao dòng huyết đầm khí tanh hôi  
Tìm những « miếng trần gian » trong tủ cạn,  
Rồi say sưa vang cất tiếng reo cười.

Đang say vui với « miếng trần gian », bỗng nghe gà eo óc gáy sáng, hồn yêu tinh vội vã :

Tiếng gà bỗng từ đâu vang dội lại  
Hồn yêu tinh giật tỉnh giấc mơ nồng  
Và vội vã, trở về nơi u tối  
Quên làn xương trong cỏ ẩm sương trong.

Như vậy là đúng rồi ! Trả lại người ta là vừa, nhưng thi nhân còn ra điều kiện là hồn tinh phải làm thế nào cho thi nhân có cái cảm giác ghê rợn, có những giấc mơ mộng điên cuồng mới chịu :

Hãy về đây ! về bên ta mi hơi !  
Đem cho ta những phút giãn kinh hồn,  
Những phút mộng điên cuồng, mơ dư dội !  
Ta sẽ vui giao trả khớp xương tàn.

Trả vật đi mà lòng những ngằn ngoáy luyến tiếc. Đang sống ở cõi thế, thi nhân lại muốn bắt chước hồn yêu tinh về trú ẩn trong những đáy mộ, người mơ ước :

Hãy tìm cho tôi nấm mộ hoang tàn,  
Đào đất lên, cạy cả nắp hòm sấm,  
Hãy chôn chặt thân ta vào chốn ấy  
Ta sẽ uống máu lan cùng tùy chấy  
Ta sẽ nhai thịt nát với xương khô,  
Lấy hơi ma nuôi sống tâm hồn mơ,  
Luyện âm khí chuyển rung bao mạch máu.

Có một đêm kia thi nhân hẹn cùng yêu ma chờ nhau nơi cò Tháp. Thôi khác trời, người mong đợi không thấy đến, thi nhân sốt ruột thò đầu ra ngoài ngóng trông :

Ta lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa Tháp  
 Cả đêm nay vì sao buồn man mác !  
 Ngàn lau vàng hoa trắng ngập bao la  
 Vẳng đâu đây, rừng rợn dưới trăng mờ.

Tiếng xương người mạnh va sườn quách gỗ  
 Rừng rợn như... tiếng vỡ sợ dứa tan !

Rồi chàng thi nhân chờ nữa, mãi đến một nhòai cả người, ngã lả ra. ngủ. Thi nhân thấy hình bóng người Chiêm nữ :

Ta vừa thấy bóng nàng trên cỏ biếc  
 Suối tóc dài êm chảy giữa dòng trắng  
 Ta vừa nghe giọng sầu bi tha thiết  
 Của Chiêm nương gợn gợn sóng cung Hằng.

nhưng chợt tỉnh giấc mơ :

Mộng tan rồi : Bóng người Chiêm nữ ấy  
 Biết tìm đâu, lòng hơi ! Dưới trăng ngà !  
 Trên trời cao dòng Ngân kia lặng chảy  
 Thấy cùng chăng tha thướt bóng xiêm qua ?

Hình bóng yêu kiều ấy lưu lại trong lòng thi nhân bao niềm luyến tiếc, chàng gục đầu, nhắm nghiền đôi mắt thả hồn theo bóng dáng vừa thoáng hiện trong giấc mơ qua :

Nhắm mắt lại cho cả bầu bóng tối  
 Mênh mang lên, bát ngát tựa đêm sâu  
 Cho hồn phách say sưa trong giả dối  
 Về cõi âm chờ đợi đã bao lâu.

đề :

Cho hồn ta vút bay lên vờ vờ,  
 Trong bóng đêm u ám của hàng mi,  
 Kiều ngạo rằng : Đây là hầu thế giới  
 Tọa lập ra trong một phút sáu bi.

Sao đêm tỏa ánh sáng lơ mờ, huyền ảo xuống trần gian. Trời càng khuya, sương càng dày đặc, cảnh vật bên ngoài như bị bao trùm bởi làn không khí giá lạnh, thi nhân mới cảm thấy cái ấm áp dễ chịu trong lòng Tháp. Phút chốc hồn thi nhân chìm lặn, đi vào một nơi xa lạ : dòng sông Ngân trên thượng giới. Thi nhân rào bước đến bờ nước. Sự xuất hiện đột ngột của người trần giới khiến các vì sao hoảng hốt. Ta hãy nghe thi nhân kể :

Ta dề xiêm lên mây, rồi nhẹ bước  
 Xuống dòng Ngân lòa chói ánh hào quang.  
 Sao tán loạn đua bơi trên mặt nước,  
 Tiếng lao xao đội thầu đến cung Hằng.

Lọt vào thế giới xa lạ, lẽ ra ta ngỡ ngàng, bối rối, vậy mà thi nhân bạo gan làm một việc mà một người, với tính thần bình thường, không ai dám :

Rồi trần truồng ta nằm trên điện ngọc,  
 Hai tay cuồng vờ náu áo muôn Tiên  
 Dầu gối lên hàng Thất-tinh vừa mọc  
 Hồn giạt trôi về bến nước non Chiêm.

Người bạn chung tình đã từ hạ giới lên cõi bao la của thượng giới để tìm người yêu. Thật là chuyện mơ mộng : vậy mà người bạn tình chúng ta toại nguyện. Người nói :

Ta gặp nàng trên một vì sao nhỏ  
 Ta hôn nàng trong bóng núi mây cao  
 Ta ôm nàng trong những nguồn trắng đỏ  
 Ta ghi nàng trong những suối trắng sao.

Nàng, người tình của thi nhân quá dễ dãi, ngoan ngoãn, không đòi hỏi, ít nói cười, nhưng tâm hồn ấy đang gói ghém cả một niềm thương yêu, triu mến đối với chàng :

Nàng không nói, không cười, không than thở  
 Theo ta về sao Đầu ở chân trời  
 Trên má ta, lệ nàng đâu bỗng nhỏ  
 Ôm má ta, nàng sẽ bảo đôi lời.

Nhưng giá đừng có những cái khuấy rầy, nào trăng, sao, nào gió thì cuộc yêu thương càng đậm thắm biết bao :

*Nhưng mà Trăng ! nhưng mà Sao ! nhưng mà Gió !  
Ồn ào lên, tán loạn chạy quanh ta  
Phút hỗn độn qua rồi. Trời ! Đau khổ !  
Bóng Chiêm nương dần khuất dưới sương sa.*

Bằng hoàng chợt tỉnh, mộng đẹp liền tan biến. Thi nhân trở về thực tại mới hay mình đang nằm giữa cò Tháp. Choàng dậy, thi nhân vội chạy ra ngoài cửa Tháp tìm lại bóng người đẹp :

*Bên cửa Tháp ngóng trông người Chiêm nữ  
Ta vẫn vờ nhìn không khí băng khuâng :  
Vài ngôi sao lẻ loi hồi hộp thờ  
Một đôi cành tơ liễu nhúng trong trăng !*

Nhìn nền trời bạc, chị Hằng đang buông những ánh tơ nhè nhẹ dệt lên bầu trời đêm một màu sữa đục, phụ họa là những vì sao li ti nhấp nháy. Không một làn gió. Cây lá bất động như chìm trong cõi tịch mịch :

*Tối hôm nay chị Hằng nghiêm nghị quá  
Dẩy cây vàng dọi mộng, đứng im hơi  
Không một môi trăng ngà rung muôn lá  
Không một làn mây bạc vờn chân trời.*

Nương theo ánh trăng huyền diệu, thi nhân bước ra khỏi cò Tháp, đi lẩn về phía bờ bể. Đến nơi, chàng đặt mình trên một tảng đá, buông mắt nhìn ra ngoài cõi muôn trùng bề thẳm ; tâm tư lắng đọng, chàng nhắm tính lại dòng thời gian luân lưu bao thế kỷ, ngàng đầu nhìn bầu vũ trụ đang vùn xoay, thi nhân lắng nghe rồi bỗng hốt hoảng kêu lên :

*Ái kêu ta trong cùng thẳm Hư-vô ?  
Ái réo gọi trong muôn sao chơi với ?  
Nàng, nàng, nàng thôi chính nàng đương mong đợi.*

Chàng thi nhân vội vàng tìm quanh người đang chờ mình và chàng gặp nàng âm thầm đứng trong vùng cây lá âm u. Chàng lặng lẽ đến bên, thấy đôi mắt nàng đượm buồn. Ta hãy nghe thi nhân thuật lại giây phút gặp gỡ ấy :

*Ta cùng nàng nhìn nhau không tiếng nói  
Sợ lời than lay đồ cả đêm sâu.  
... Đôi hơi thở tìm nhau trong bóng tối,  
Đôi linh hồn chìm đắm bề u sâu.*

Sau những phút giây im lặng, chàng mới thủ thủ cùng nàng :

*Chiêm nương ơi, cười lên đi em hơi !  
Cho lòng anh quên một phút buồn lo  
Nhìn chi em chân trời xa vời vợi,  
Nhớ chi em sâu hận nước Chàm ta.*

bởi vì :

*Nước non Chàm chẳng bao giờ tiêu diệt  
Tháng ngày qua vẫn sống với đêm mờ.*

Trong khi ấy, từ bầu trời xanh thẳm bỗng rơi một chiếc sao băng. Chàng vội chỉ, rồi khẽ bảo :

*Này, em trông một vì sao đang rụng  
Hay nghiêng mình mà tránh đi, nghe em !  
Chắc có lẽ linh hồn ta lay động.  
Khi vội vàng trở lại nước non Chiem.*

Nhưng thôi, gặp gỡ em đây cũng chỉ là đôi khắc phù du. Nhạc lòng ta đang trời nhịp ; phụ họa là tiếng nhạc vang dội đầu dây, vậy thì :

*Hãy lắng nghe, nhạc tơ mềm giã giũa  
Trong nhạc trắng vang nổi khắp cung mây !*

và :

*Ôi ! hồn ta và hồn cô muôn thừa  
Lấn vào nhau riet chặt mối tình xuân.*

Sau những phút giây đắm đuối theo tiếng tơ lòng,  
bừng mắt, thấy ánh trăng soi, chàng ngỡ rằng trời đã sáng,  
vội kêu :

*Thôi hết rồi, bây giờ đây ánh sáng.  
Đã tràn lan, hê hê, chảy mênh mang.*

Nhưng nhìn kỹ chỉ là ánh trăng :

*À cũng còn vài vũng đêm u ám  
Đang dần, cuồn cuộn giữa giữa vùng trăng.*

Lòng vui mừng, vì còn có thể kéo dài cuộc yêu đương,  
chàng vội trách móc chị Hằng :

*Mà mảnh trăng cũng dần rồi em ạ  
Bỗng dưng sao rơi xuống đèo hồ sâu ?  
Cho nổi cười, hây hây, nghe xem đã  
Cò rơi chàng trong đèo của hồn tôi !*

và dặn dò nàng :

*Đừng dậy nhé, cho anh lên Cung Quảng  
Bảo cô Hằng : diện ngọc rộng không cùng  
Sao không đi, vào chi trong mây trắng  
Cho ánh mờ bao phủ cả không trung ?*

Vừa dứt lời, chàng chợt bắt gặp nét mặt xịu buồn của  
nàng, chàng vội hỏi :

*Em ghen à ? Thôi anh không đi nữa,  
Hãy lau ngay ngăn lệ đọng trên mi,  
Đưa môi đây, này môi anh chan chứa  
Rượu yêu đương bừng nóng của tình si.*

Nhưng thời gian chỉ chiều lòng hai kẻ tình si có hạn.  
Tuy hai tâm hồn chưa thỏa khát yêu đương, thì những tia  
ánh dương buổi tỏa xuống trần gian như xé tan màn đêm  
u tối. Chàng còn muốn nói thêm những lời ân ái, thì :

*Lời chưa dứt, bóng đêm đã vụt biến !  
Tình chưa nồng đã sắp phải phai !*

*Trên trần gian vòng ô kia đã đến  
Gỡ hồn nàng ra khỏi mảnh hồn ta !*

Một giấc mơ tan !!

\*

Thưa các bạn ! Điều tàn chứa đựng một thế giới hồn  
độn đến rung rợn : nào khí tanh, huyết ứ, thịt rữa, xương  
khô, đầu lâu, hải cốt, quan tài, mồ hoang mà lạnh, hồn  
phách yêu tình, cảnh đầu rơi máu chảy, cảnh vung vãi thịt  
xương, tiếng nước nở của thịt rã, tiếng rên rỉ của thi thể  
giã lạnh, tiếng hú của yêu ma, tiếng trống giục hồn của  
người chết, tiếng gạch rụng từ cổ Tháp âm u, tiếng kêu  
đau của tượng Chàm lở lói, tiếng sôi trào căm hờn uất hận,  
tiếng gào thét của những hồn điên v.v... được bao phủ  
bằng một bức tường đen sì như màn đêm, sừng sững đứng  
như muốn phân chia thế giới bên ngoài.

Tôi đã hơn mười lần thất bại mới thâm nhập vào thế  
giới huyền bí ấy. Tôi nghe, thấy và nhận xét rồi dùng chất  
keo gắn liền những cảnh trí để quay lại như các bạn vừa  
xem qua mà đừng hỏi : « Anh chứng kiến cảnh ấy vào giờ  
nào ? ngày nào ? tháng nào ? Ở đâu ? »

Bây giờ xin phép các bạn cho tôi từ giả cái không khí  
yêu ma này, quay về khảo sát sinh hoạt hiện tại của khối  
thiểu số dân tộc Chàm đang sống rải rác trên dãy Trường-  
son.

.

Có ai đi về miền Trung, suốt dãy đất từ Quảng-ngãi  
chạy dài theo triền núi qua Bình-định, Khánh-hòa đến Ninh-  
thuận, tiếp giáp Bình-thuận, nhất là vùng Nam Ninh-thuận,  
bạn sẽ thấy trên quốc lộ 1 bóng dáng một dân tộc nhỏ thó  
người, da ngăm đen; phụ nữ khoác những chiếc áo dài  
không chẻ tà, bó kín lấy người như gói ghém những linh  
hồn u tịch; đó là hình ảnh của những nàng Chiêm nữ xưa.

Họ xếp dài thành hàng một, lặng lẽ đi, không tiếng  
nói cười; nét mặt còn đượm vẻ sầu bi, rào bước quay  
về thôn cũ ở dưới triền núi trong dãy Trường-son.

Hoặc giả, một đám đàn ông trong chiếc áo ngắn rộng, dài tay, đầu quấn một dải khăn trắng dày bịch choàng kín như để áp ủ một thể giới huyền bí, âm u như một cái Tháp Chàm. Từng khi, buông mắt nhìn về phía đỉnh đồi, hoặc vùng núi xa xa, nơi đó sừng sững đứng những Tháp Chàm chọc lên nền trời xanh, biểu hiệu cuối cùng sức sống mãnh liệt thuở nào của một dân tộc kiêu hùng. Giờ đây, họ chỉ còn ngậm ngùi tưởng tiếc:

*Rồi cả một thời xưa tan tác đồ,  
Dấu oai linh hùng vĩ thấy gì đâu ?  
Thời gian chảy, đá mòn sông núi lở,  
Lòng ta luôn còn mãi vết thương đau.*

Chế Lan-Viên đã cảm thương một dân tộc suy sụp vào cảnh điêu-tàn. Thi nhân đã vì họ mà rơi bao dòng lệ.

\*

### Hoàn cảnh sáng tác của Chế Lan-Viên

Thật không ngờ một đứa trẻ 16 tuổi bé bỏng ấy mang nặng trong đầu óc một mối sầu vong quốc to lớn và kin đáo thể. Chế Lan-Viên đã trải lòng mình trên những dòng thơ hải hùng gút rợn.

Đọc Chế Lan-Viên, ta cảm thấy dường như thi nhân không còn là nhà sáng tạo thi ca, mà chỉ là một thể xác giao cảm với những linh hồn ở cõi Hư-vô, rồi ghi lại từng lời than khóc, rên rỉ của những cô hồn hoài vọng một thời xưa. Tâm trí Chế Lan-Viên như bị ma lực lôi cuốn, tuôn tràn những dòng thơ kinh rợn tựa hồ những dòng máu thấm đang cuộn cuộn chảy.

Thay vì, như những thi nhân khác, khi hồn thơ lai láng, sung sướng đặt ngòi bút của mình lên những nền giấy trắng tinh, thích thú nhả ra từng luồng cảm hứng, trái lại Chế Lan-Viên chỉ vừa đặt tay lên mảnh giấy, đã thấy rừng mình:

*Nền giấy trắng như xương trong bãi chém  
Bỗng run lên kinh hãi, dưới tay diên.  
Tiếng bút đưa rợn mình như tiếng kiếm,  
Nạo những thành sọ trắng của ma thiêng.  
Và hồn, máu, óc, tim, trong suối mực,  
Đua nhau trào lên giấy khúc buồn thương.  
Như không gian lửa vào ta chẳng dứt,  
Những hương mơ say đắm mộng ngông cuồng.*

Rồi cứ bị cái ma lực vô hình đùn đẩy mãi vào thế giới khủng khiếp, Chế Lan-Viên vội cầu cứu:

*Có ai không ? nắm dùm tay ta lại !  
Hãy bỏ dùm cán bút của ta đi.  
Lời thơ ta đầy những điệu sâu bi,  
Dày hơi thịt, ý ma, cùng sắc chết.*

Lịch sử cổ kim không từng có hai Bồ Tùng-Linh thi cũng phải bảo quả là sự hi hân khi thấy một đầu óc chứa đựng cả thế giới rừng rợn như Chế Lan-Viên.

Nếu một Bồ Tùng-Linh đã tạo ra bao yêu ma hồ mị, đầy công tu luyện, hấp thụ sinh khí, có thể hiện ra những giai nhân trở về trần thế hưởng lại những sinh cơ lạc thú sống, hay những thiếu nữ chết oan uổng may mắn được liều thuốc hồi sinh tái hợp với gia đình. Ta thấy rõ tâm ý của Bồ Tùng-Linh, đã nuôi tiếc, muốn « tái tạo » những mảnh đời tươi đẹp.

Bồ Tùng-Linh xây dựng tác phẩm mình trong một hoàn cảnh tự tình: văn phạm là loại thuật sự, văn nhân lại ở trong trạng thái bình thường của con người.

Còn Chế Lan-Viên, mỗi lần đặt bút, hầu hết là mỗi lần bị hồn yêu ma « nhập » vào, rồi không còn tự chủ được hồn tri mình nữa; thi nhân lấy làm lạ tự hỏi:

*Sao ở đâu mọc lên trong đày giếng  
Lạnh như hồn u tối vào yêu ma ?  
Hồn của ai trú an ở đâu ta ?*

*Ý của ai trào lên trong đáy óc,  
Đề bay đi theo tiếng cười điệu khóc?*

Nếu một Bồ Tùng-Linh đã tạo ra những cuộc hòa hợp âm dương, một sự thụ hưởng giữa người trần thế và kẻ chốn u linh để tác hợp lại những cặp trai thanh gái lịch mà nhiều khi ở cõi đời, vì những tạp tục, những thành kiến v.v... mà chia lìa, dang dở, ngăn cách.

Thì, một Chế Lan-Viên làm thơ như tự chuốc lấy những phút đau đớn, điên cuồng. Có trữ tình chăng, lúc đó cũng chỉ vài mảnh tình không trọn vẹn.

Một Xuân-Điệu đã biết thế nào là tột cùng của yêu đương:

*« Này lắng nghe em khúc nhạc thơ  
Say người như rượu tối tân hôn,  
Nhu hương thấm tận qua xương tủy  
Âm điệu, thần tiên, thấm tận hồn.»*

hay:

*« Tóc mịn đầy tay như sợi mát  
Lòng ta vui rợn thú chơi vơi.»*

Không may mắn hơn, Chế Lan-Viên mỗi lần gặp tình nường, đôi trai gái thường hay khóc than, thương tiếc. Có tỏ tình chẳng cũng chỉ đôi cử chỉ mơn trớn, vuốt ve; xa hơn, ôm đầu, kẻ má rồi không quên nhắc lại dĩ vãng đau thương:

*Ta cùng nàng nhìn nhau không tiếng nói  
Sợ lời than lay đổ cả đêm sâu,  
...Đôi hơi thở tìm nhau trong bóng tối,  
Đôi linh hồn chìm đắm bề u sầu.*

hoặc:

*Cô em ơi! đằng xa cây tỏa bóng  
Sao cô không ngồi đợi giấc mơ nồng?  
Đến chỉ đây, cho thân cô rung động  
Lớp hồn tôi êm rải khắp trời trong?*

hay:

*Ta gặp nàng trên một vì sao nhỏ  
Ta hôn nàng trong bóng núi mây cao  
Ta ôm nàng trong những nguồn trăng đỏ  
Ta ghì nàng trong những suối trắng sao.*

Đôi khi thi nhân cũng cho lửa tình đốt lên cao độ:

*Ôi! Hồn ta và hồn nàng muôn thuở  
Lấn vào nhau riết chặt mối tình xuân.*

Có chỗ thoát trông «dữ dội» lắm, như:

*Cô không lựa! Hãy cởi phăng mảnh áo!  
Áo cũng không! quăng tuốt cái làn da!*

nhưng tiếp là:

*Tôi mơ rồi, say rồi, điên thâu nào?  
Muốn bay lên và cả mảnh Ngân-hà.*

hoặc:

*Ta cởi truồng ra! Ta cởi truồng ra!  
rồi tiếp:*

*Ngoài kia trắng sáng chảy bao la,  
Ta nhảy vào quay cuồng thôi lẫn lộn,  
Thôi ngụp lặn trong ánh vàng hỗn độn  
Cho trắng ghì, trắng riết cả làn da.*

Thì ra thi nhân chỉ tắm ánh trăng; không có gì đáng phàn nàn về sự khiếm nhã.

Thêm nữa:

*Rồi trần truồng, ta nằm trên điện ngọc,  
Hai tay cuồng vợ níu áo muôn Tiên  
Đầu gối lên hàng Thất-tinh vừa mọc  
Hồn giạt trôi về bến nước non Chiêm.*

Đây chỉ là giấc mơ, hồn thi nhân bay lên thượng giới; rồi ngủ trong đám tinh tú mà thôi.

Suốt tập *Điều tàn*, đã không có những cái tình đầm thấm bền lâu, ta cũng không thấy than thở tình yêu dang dở. Tình trong thơ Chế Lan-Viên là những nét chấm phá, trọng tâm là khóc cho một dân tộc đang chịu cảnh điều tàn.

Đọc Chế Lan-Viên ta thấy có gì bí hiểm, xa xôi thì cứ lấy cái chìa khoá mà chúng tôi sẽ trao các bạn trong tiêu đề: «*Tư tưởng Chế Lan-Viên trong thi ca*» ở phần sau. Giờ, xin các bạn xét qua:

\*

### Kỹ thuật thơ của Chế Lan-Viên

Chúng ta có thể nói Chế Lan-Viên là một nhà thơ có một kỹ thuật bố cục chặt chẽ nhất. Ông nhân cách hóa mọi vật thật sống động. Chế Lan-Viên không dùng điển tích cổ xưa hoặc danh từ trừu tượng hiểm hóc. Đọc Chế Lan-Viên ta có thể hiểu nghĩa chữ dễ dàng, trực cảm được rung động nhanh nhẹn.

Đề tài của Chế Lan-Viên tuy eo hẹp, lần quần chỉ khóc thương cho cảnh suy tàn và niềm luyện tức một thời oanh liệt xa xưa. Thế mà, trừ vài bài thoát ngoài chủ đề, gần suốt 36 bài thơ trong tập *Điều tàn*, ý thơ thật linh động, biến hóa vô cùng, phụ họa là điệu thơ giữ phần hòa âm êm dịu, nhịp nhàng.

Với chất liệu quá ít ỏi: vài cô tháp, đôi năm mộ, một chiếc bánh voi, một bóng người Chiêm nữ, cộng với một số đầu lâu, xương trắng, máu, thịt và ít trắng, sao. Chế Lan-Viên đã cấu tạo nhiều tuyệt phẩm. Một bài thơ là một thế giới khác lạ. khiến người đọc không thấy chán, chứng tỏ sức tưởng tượng quá phong phú và sự biến ảo vô cùng của Chế Lan-Viên.

Đến kỹ thuật dùng chữ, Chế Lan-Viên đã gây cho ta nhiều thích thú bất ngờ. Những chữ giản dị, đơn sơ ta thường nghe, thường thấy, được Chế Lan-Viên đặt đúng chỗ hay là đặc vị, nó trở thành những thần tự, như:

*Tôi không muốn đất trời xoay chuyển nữa  
Với tháng ngày biệt biệt đuổi nhau trôi  
Xuân đừng về ! Hè đừng gieo ánh lửa !  
Thu thôi sang ! Đông thôi lại náo lòng tôi.*

hay :

*Ta vừa thấy bóng nàng trên cỏ biếc  
Suối tóc dài êm chảy giữa dòng trắng  
Ta vừa nghe giọng sầu bi tha thiết  
Của Chiêm nương gọn gọn sóng cung Hằng.*

Một cặp điệp tự ở đầu hai câu, và 3 trắc «*nhắc mãi về*» lòng trong 5 bình ở câu hai tăng phần rung động, êm ái :

*Muôn cảnh đời chỉ làm tôi chường mắt !  
Muôn vui tươi nhắc mãi về điều tàn !*

lại một trường hợp điệp tự :

*Thôi vắng bật từ nay bao giờ phút  
Mà tiếng cười ghê rợn dậy vang mờ .  
Mà hơi khóc rung dài dầy gió lướt,  
Mà lời than náo động cõi Hư-vô !*

Một đối âm, một rồn rập hòa hợp tạo một điệu thơ «*nhún nhảy*» dễ mến :

*Sao tàn loạn đua bơi trên mặt nước,  
Tiếng lao xao đội thẩu đèn cung Hằng.*

Nhân cách hóa thật sống động :

*Đây, những tháp gầy mòn vì mong đợi  
Những đèn xưa đỏ nát dưới thời gian  
Những sông vắng lẻ mình trong bóng tối  
Những tượng Chiêm lơ lửng rĩ rên than.*

*Đây những cảnh ngàn sâu cây lá ngọn  
Muôn ma Hời sờ soạng đất nhau đi.  
Những rừng thăm bóng chiều lan hồn rộn  
Lùng hương đưa, rợn rã tiếng từ qui !*



Một nhịp trầm đến rung động con tim trong hai chữ  
« *nhuần đượm* » :

*Nhưng nước chảy, mờ tan, Ngài bỗng thấy  
Cả không gian nhuần đượm về sâu bi !*

Vài chữ tâm thường, nhưng diễn tả được lời than triền  
miên hay sự khàn cầu bi thiết :

*Nhưng ai bảo trần gian là cõi chết ?  
Này, muôn cây chấp nỗi điệu than dài,  
Này nghe chăng trong trời sâu mờ mịt  
Tiếng muôn trùng nan nỉ giọng bi ai ?*

Dùng chữ và ý gói ghém kín đáo quá :

*Tôi hôm nay chị Hằng nghiêm nghị quá  
Dây cây vàng đợi mộng, đứng im hơi  
Không một môi trũng ngà rung muốn lá  
Không một làn mây bạc vẩn chân trời.*

hay chữ quá kiêu cách, táo bạo :

*Vài ngôi sao lẻ loi hồi hộp thờ  
Một đôi cánh tơ liều nhùng trong trắng.*

\*

### Tư tưởng Chế Lan-Viên trong thi ca

Sinh trưởng tại Bình-định, nơi ngay giữa lòng một thời  
cực thịnh của kinh thành Phật-thệ, sống trong giai đoạn  
nước nhà bị thực dân Pháp đô hộ, cảm người nghĩ mình,  
Chế Lan-Viên đã mượn tiếng khóc than cho một dân tộc  
suy tàn mà gọi nỗi lòng của mình cùng đất nước Việt-  
nam ta.

Trong lời Tựa quyền *Điều tàn*, Chế Lan-Viên kín đáo  
nói : « *Điều tàn có riêng gì cho nước Chiêm-thành yêu mến của  
tôi đâu ? Kia kia nó đang đặt sự của anh ? Tiếng xương rạn  
vỡ dội thấu đáy hồn tôi.* »

Như ta biết, theo lời chú thích về Chế Lan-Viên trong  
*Thi-nhân Việt-nam* của Hoài-Thanh Hoài-Chân như sau :  
« *Chế Lan-Viên không ưng để tên thật và in ảnh người.* »

— Tại sao Chế Lan-Viên không cho người ta biết tên  
thật và hình ảnh của mình ?

— Tại sao Chế Lan-Viên là người Việt lại mang tên  
Chiêm-thành ?

Xin thi sĩ Chế Lan-Viên nhận ở đây lời tạ lỗi của  
chúng tôi vì đã làm sai lời mong muốn của người.

Chúng tôi thiết nghĩ, dù muốn dù không, dù người còn  
sống hay đã chết, Chế Lan-Viên hay thi sĩ Phan ngọc Hoan  
(tên mới mẻ quá) cũng vẫn là người của nền văn học đất  
nước Việt-nam.

Muốn giải đáp hai câu hỏi trên, ta phải xét cả hai  
phương diện : 1) *Điềm tâm lý* ; 2) *Hoàn cảnh chính trị*  
 đương thời.

#### ĐIỀM TÂM LÝ :

Phải chăng là một sự « *mạo hóa* » ?

Sao Chế Lan-Viên là người Việt mà phải mang bút  
hiệu Chiêm : Chế Lan-Viên (dòng dõi Chế Bồng-Nga).

Cần gì Chế Lan-Viên phải chế biến ra một nguyên tạo.  
Điều nên biết, *Điều tàn* là tiếng nói duy nhất và đặc nhất  
của dân tộc Chiêm-thành trong thi ca ta. Với bản thân chứa  
đựng một thi tài hiếm có, thi sĩ họ Phan (Phan ngọc Hoan)  
đủ tin nhiệm của giới ái mộ văn thơ, mang cho mình bất  
lược một bút hiệu nào khác.

Khốn nỗi, thơ của Chế Lan-Viên hướng vào trọng tâm  
hoài vọng quốc, khóc thương cho một dân tộc gặp bước  
suy vi.

Hoài-Thanh đã nói : « *Chúng ta lại còn dành riêng cho  
nọ một nhà thơ, để gì họ giải dùm những nỗi uất ức bao nhiêu  
năm như nghẹn ngào trên sông núi này... Vong linh đau khổ  
của nòi giống họ đã nhập vào Chế Lan-Viên ; cho nên, dầu  
không phải người họ Chế, Chế Lan-Viên vẫn là một nhà thơ  
Chiêm-thành.* »

Chế Lan-Viên trong những lúc xuất thần tạo ra những dòng thơ rướm lệ, đã vì dân tộc Chiêm mà khóc than. Chế Lan-Viên tưởng mình là người Chiêm-thành đang thở than cho sự suy tàn của dân tộc Chiêm - thành dễ tình thương yêu nổi giống hòa tan trong cơ thể và dâng lên tận đáy hồn.

Cũng vậy, đọc Chế Lan-Viên ta hãy hình dung thi sĩ là con cháu Chế Bồng-Nga đang kêu thương một thời đại vàng son đã mất ta mới hường tột cùng rung động của câu thơ.

Đi xem một buổi lễ kỷ niệm Hai Bà Trưng, chẳng hạn. Ta thấy Hai Bà oai nghi ngồi trên bành voi đang tiến bước, theo sau là đoàn vệ binh trong nhung phục thời xưa, võ trang gương giáo, đang nhịp bước trong rừng cờ xí. Nhìn cảnh tượng ấy, quay ngược thời gian, tưởng nghĩ đến sự hùng liệt và sức quật khởi của dân ta thời lập quốc, mà đứng bao giờ tỏ ra là người thông thạo lý lịch của hai Bà. Đại khái có ý nghĩ. Bà Trưng-Trắc là cô X. Trưng-Nhị là cô Y, cả hai học ở trường nọ trường kia, lớp đệ tam, đệ nhị, con của ông bà mỗ, như thế khiến ta mất ngay mỹ cảm và lòng kính mến đối với hai vị nữ anh hùng.

Phải chăng vì sợ mất mỹ cảm và giảm nhẹ sự rung động mà Phan ngọc Hoan nhất định phải là thi sĩ Chế Lan-Viên ???

#### HOÀN CẢNH CHÍNH TRỊ ĐƯƠNG THỜI

Có lẽ đây là một biện pháp duy nhất đã, đang và sẽ mãi mãi được áp dụng trong những cái thế yếu đối với thế mạnh, kẻ nghèo đối với người giàu, của những con cừ non đại đối với con sói hung bạo v.v... Họ đã giải bày lòng mình trên cao độ là chống đối, trung độ là xuyên tạc, mà mai, thấp nữa là bất động mà khóc than.

Có người đã trách cứ Chế Lan-Viên sao là người Việt-nam lại đi thương vay khóc mướn cho dân tộc khác.

Nói thế có phần khắt khe và nông cạn.

Dài theo lịch sử tiến hóa của các dân tộc trên thế giới, thật xa xưa, vào thời kỳ còn đất rộng người thưa, mỗi dân tộc sống riêng rẽ từng cội mà không hề biết ở vùng Đông, Tây, Nam, Bắc của mình có những gì?

Dần dà với sức sống nảy nở, họ lan dần như vết dầu loang, mở rộng phạm vi sinh sống, cho đến khi đụng chạm phải cái «vòng dầu loang» của dân tộc khác. Họ, hoặc đứng lại để định những đường ranh giới mờ hồ, hoặc lấn thêm gây thành những cuộc xung đột.

Sự bành trướng sức sống của dân tộc Việt-nam bên cạnh dân tộc Chiêm-thành cũng không ra ngoài quy luật thiên nhiên ấy. Nó quá tự nhiên như một đám cỏ và một đám rau mọc cùng trên khoảnh đất, lâu dần, vì sức sống mãnh liệt của cỏ mà rau phải tàn lụi.

Xét lại sử Việt-Chiêm ta không thấy hai dân tộc có mối thâm thù nào. Trái lại có khi tỏ tình giao hảo thân thiết được thể hiện bằng cuộc hôn nhân giữa Huyền-Trần Công-chúa của ta và Chế Mân, vị chúa Chiêm-thành.

Cho nên, Chế Lan-Viên có vì họ mà than khóc, dân tộc ta đã vì họ mà tiếc thương, đó cũng là một lẽ thường.

Viết đến đây, chúng tôi nhớ lại một câu chuyện biểu hiện được cái tình nhân loại của hai kẻ đối nghịch.

Năm 1867, với ý muốn thôn tính nốt ba tỉnh miền Tây, Pháp xua quân lùng kiếm để tiêu diệt lực lượng chống đối. Đội quân Pháp bắt được một nông dân Việt-nam, bảo chỉ hướng chạy của nghĩa quân. Người nông phu bèn dẫn đám quân xâm lăng, băng đồng, qua sông, xuyên rừng từ sáng đến chiều tối mà không gặp một nghĩa quân nào cả. Viên chỉ huy ra lệnh dừng quân, và quát hỏi.

Người nông phu chỉ vào mình, đáp: «Đây là nghĩa quân!»

Viên chỉ huy ra lệnh bắn ngay.

Sau này, chiến tranh chấm dứt. Trở về Pháp, ông ta viết lại thiên hồi ký về chiến cuộc Việt-nam, trong có đoạn như sau:

«Đối với dân tộc này, một sự thương yêu tổ quốc vô bờ bến. Họ là những người mà xưa kia ở cò La-mã người ta dựng tượng tôn thờ, nhưng, ở đây, tôi phải bắn họ.»

Trên đây chúng tôi thuật lại cốt lỷ sự kiện làm điển hình mà thôi. Trong chánh sách xâm lược, viên sĩ quan ấy là công cụ của chiến tranh, thì hành theo phận sự của binh nghiệp.

Chúng tôi xin trở lại hoàn cảnh chánh trị của Chế Lan-Viên lúc bấy giờ.

Năm 1935, có thể nói là mặt trời của nền đô hộ Pháp trước khi đệ nhị thế chiến bùng nổ đã rồi chầm dứt uy quyền thực dân Pháp trên giải đất này. Song lúc bấy giờ muốn đưa ra một tư tưởng ái quốc hay vạch trần tiền đồ sụp đổ của một dân tộc đâu phải là việc làm an ổn cho bản thân.

Mượn hoàn cảnh của dân tộc Chiêm-thành, Chế Lan-Viên đã ký thác những gì trong văn thơ của mình ? Đây ta hãy nghe Chế Lan-Viên nhắc nhở :

Quên sao được ! hỡi loài người ngu dại  
Quả tim ta là một khối u buồn  
Mạch máu ta là những mối đau thương  
Mà quả đất là khối sầu vô hạn  
Và mỗi người là một lời ta thán  
Của hóa công reo rắc xuống trần ai ;  
Cứ khóc đi những cảnh cũ xa xôi !  
Cho hồn ta rộng lan vào Dĩ-vãng.

Dừng ở hiện tại, tưởng nhớ lại dĩ vãng hào hùng. Đành rằng đang bị đè dưới áp lực, nhưng cũng có thể quật khởi. Thời gian kia có phải đâu bắt di bắt dịch :

La nhắm mắt mặc yên cho hiện tại  
Biển dần ra dĩ vãng ở trên mi  
Thay đổi rồi, vẫn còn thay đổi mãi  
Không gian kia còn lúc chuyển thiên đi !

Thời dĩ vãng là một sức sống còn miên viễn của dân tộc ; còn tương lai chúng ta, kia họ đang đào mộ kia ; đến hiện tại thì ối, ghê rợn làm sao ! nó đang vui lập tuổi thanh xuân các bạn đây :

Cả Dĩ-vãng là chuỗi ngày vô tận,  
Cả Tương-lai là chuỗi huyết chưa thành,  
Và Hiện-tại, biết cũng chẳng hơi bận,  
Cũng đương chôn lạng lẽ chuỗi ngày xanh !

Giữa trời xuân, cánh hoa đào bẻ nở đón nắng mai ; xác pháo đỏ ngập đường vui mừng xuân mới, nhưng dưới mắt Chế Lan-Viên :

Hay bão ta : cánh đào mơn mơn  
Không phải là khối máu của dân Chàm !  
Cánh cò thắm nghiêng mình trong nắng sớm  
Không phải là hài cốt vạn quân Chiêm !  
Quê dừa xanh không phải đâu chiến sĩ,  
Xác pháo rơi không phải thịt muôn người.

Người cũng muốn hòa theo vạn vật để đón xuân, nhưng lòng đã buồn thì cảnh nào vui được :

Ta những muốn vui cười, ta những muốn  
Dẹp sầu tư, ca hát đón xuân tươi  
Nhưng, than ôi, xuân về trong nắng sớm  
Mà lòng ta, nóng, lạnh giá băng thôi !

Không vui xuân lại còn tỏ ra chán ghét :

Tôi có chờ đâu, có đợi đâu  
Dem chi xuân lại gọi thêm sầu ?  
— Với tôi tất cả như vô nghĩa  
Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau !

Người mong sớm được trở về cố thổ để tránh những cảnh đời gay mắt :

Tạo hóa hỡi ! Hãy trả tôi về Chiêm-quốc !  
 Hãy đem tôi xa lánh cõi trần gian !  
 Muôn cảnh đời làm tôi chướng mắt !  
 Muôn vui tươi nhắc mãi về điều tàn !

Trách bao người quên đi dĩ vãng kiêu hùng của dân tộc, chỉ biết chạy theo vật chất xa hoa :

Nhạc trần gian khôn vui hồn-quạnh quẽ  
 Rượu trần gian gây nhớ vết thương xưa.

hay :

Dua nhau cười, không đua nhau nước nở  
 Tháng ngày qua, theo đuổi ánh vui tươi.  
 Ôi biết bao rõ đại của muôn người !  
 Họ muốn lấy Mân Quên che lấp cả  
 Cả đau thương, cả Dĩ-vãng xa xôi !

hoặc :

Trong tiếng cười, trong câu ca, trong điệu hát,  
 Trong những đêm đầy thịt, sáng hửng mờ.  
 Có hay chăng ? người hỡi, với xương khô,  
 Với máu đỏ, tửu nồng, mờ sắc rượu ?

Sống trong không khí quyến rũ vật chất, thể xác bị dẫn vật, người kêu :

Biết làm sao giữ mãi được ta đây ?  
 Thịt cứ chiều theo thú dục chưa cay !  
 Máu cứ chảy theo nhịp cuồng kẻ khác  
 Mắt theo dõi tình hoa bao màu sắc !  
 Đau đớn thay cho đến cả linh hồn  
 Cứ bay tìm Chấn-nân với U-buồn  
 Đẽ đỉnh sọ trơ vơ trần ý thịt !

Thì cứ bảo thẳng là một đầu óc rỗng tuếch, có chứa đựng gì chăng cũng là một bộ thần kinh hoại liệt chỉ nghĩ đến thú nhục dục tầm thường. Chấn nân Chế Lan-Viên kêu :

Trời hỡi trời ! Hôm nay ta chán hết  
 Những sắc màu hình ảnh của Trần-gian !  
 Thịt bại rồi, nhân quang đã lả mặt  
 Thú điên cuồng ao ước vẫn khôn ngăn !

Chỉ một trái dừa tròn tròn, Chế Lan-Viên cũng ngỡ là sọ người, và lên tiếng kêu gọi như nhắc nhở :

Này chiếc sọ người kia mi hỡi !  
 Dưới làn da mỏng mảnh của đầu mi ;  
 Mi nhớ gì, tưởng gì trong đêm tối ?  
 Mi trông mong ao ước những điều chi ?  
 Mi nhớ đến cảnh pháp trường ghê rợn  
 Sọ muôn người lần lượt đuổi nhau rơi ?

Thì các bạn cứ nghĩ cảnh từng chiếc đầu rơi lăn long lóc của 13 liệt sĩ Yên-bái đã đổ máu hồng dưới lưỡi gươm của thực dân ngày 17 tháng 6 năm 1930.

Tiếng máy chém, tiếng đầu rơi đánh « cộp » trong thùng gỗ như còn vang dội ghê rợn đầu đây :

Tội ác còn chuyền rung bao thớ thịt  
 Tiếng gươm đưa thấu đến não cân ta,  
 Có phải chăng còn trào bao suối huyết ?  
 Có phải chăng còn dội tiếng đầu sa ?

Kẻ đi chinh phục và người bị chinh phục tiếp diễn mãi cảnh chém giết dề, một bên cố chiếm đoạt thêm những gì chưa đủ cho thoả cuồng vọng xâm lăng ; một bên cố giữ lại những gì đã có, biết làm gì hơn khi sứ mạng bảo tồn tổ quốc vẫn kêu gọi. Chế Lan-Viên chỉ trách than :

Loài người đến làm chi trên bãi chém,  
 Lây máu đào tô thắm nét môi tươi ?  
 Hay tìm điệu nhạc vang trong lưỡi kiếm  
 Vụt ngang trên đỉnh sọ hải hùng rơi ?

*Trường chinh chiến đang còn vòng tranh đấu  
Vân thánng ngày dầy xéo xác muôn người,  
Bầy ra chi tổn trò dầy xương máu,  
Trong pháp trường u uất khí tanh hôi ?*

Nhưng đứng trước cảnh nhà nước đang bị kềm hãm dưới ách thống trị, ta cứ thi hành sứ mạng thiêng liêng của con dân đất nước, dù có tàn lụi, mòn sức hay đến nợ nước ta cũng coi như sinh kỳ tử qui :

*Cho đến lúc hồn ta trong hơi thở  
Vân yên vui về cõi chết xa xôi  
Vì u buồn là những đóa hoa tươi  
Và đau khổ là chiến công rực rỡ.*

Có người cho rằng thi sĩ Chế Lan-Viên bị mất thăng bằng thần kinh, hay những cơn lên máu ; thi sĩ hay nói trái ngược những ý tưởng bình thường của mọi người ; như ai ai cũng thích mùa xuân ấm áp, vui tươi thì Chế Lan-Viên lại thích mùa thu tiêu điều, vắng vẻ.

Nếu một Hàn-Mặc-Tử hay nói những gì ở thượng giới, nhất là trắng, đã chiếm gần phân nửa tập *Đau thương* ; *Xuân như ý* và *Thượng thanh khí* cũng không kém. Riêng tập *Hương thơm* hầu hết trắng là chủ đề chính. Thi Chế Lan-Viên lại nhắc mãi về hạ giới, ở cõi âm, lấy chất liệu thơ trong những năm mờ hoang, trong dầy huyết lạnh, trong bóng tối âm u, trong những hoang hồn, trong lòng cô tháp đen đặc v.v...

Nếu Hàn-Mặc-Tử thường nghĩ đến cảnh tượng chết trước mắt nên hướng ý thơ về tương lai. Trái lại Chế Lan-Viên hay tiếc thương thời đại cũ lại thích quay những vần thơ về dĩ vãng.

Cả hai đều có những vần thơ khó hiểu, những lời nói khó tin, nhưng chúng tôi tưởng rằng họ đã thành thật ghi lại những gì họ nghe, thấy và rung cảm, mà ta với trí óc bình thường không sao thấu được.

Người ta chỉ bắt đầu khó hiểu thơ Hàn-Mặc-Tử từ lúc bạo bệnh bộc phát, tinh thần thì nhân bị căng thẳng.

Chế Lan-Viên thì lại là con người ở trạng thái bình thường, nhưng khi đặt bút xuống là như hoang mộ, hồn ma, yêu tinh, sợ dừa, thịt rữa v.v... lữ lượt kéo đến vây quanh. Như trong bài *Ta và Cõi ta* :

*Hồn của ai ẩn trú ở đâu ta ?  
Ý của ai trào lên trong đáy óc.*

hay :

*Ai kêu ta trong rừng thâm Hư-vô ?  
Ai réo gọi trong muôn sao chói với ?*

Thi nhân coi đầu óc mình như bãi tha ma, nơi chôn chứa mầm cuồng loạn :

*Đáy cõi ta rộng rãi đến vô biên !  
Nơi an táng khổ đau trong huyết tối,  
Nơi sinh sôi nảy nở những Mầm Diên.*

Có lúc không tự hiểu mình :

*Ta đứng trước Cõi Ta không hiểu thấu  
Như không sao hiểu được nghĩa Thời-gian !  
Mắt bừng nóng tự nhiên trào vệt máu  
Hầu cam khô toang vỡ dưới lời than !*

Làm sao xô đuổi được những ám ảnh u tối ;

*Ôi làm sao cho ta thoát khỏi  
Ngoài Cõi Ta ngập chìm trong bóng tối ?*

và đa số sáng tác phẩm của Chế Lan-Viên đều bị một thứ ma mị bao bọc.

Ta có thể nói hay không, Chế Lan-Viên không phải làm thơ mà lên từng « cơn thơ » nó thường hay dẫn vật, ~~cả~~ xé tâm hồn thi nhân. Sáng tác xong một thi bản, ta thấy người và thơ của Chế Lan-Viên hoàn toàn khác biệt. Nó như hai cái thế giới không cùng chung một vũ trụ.

Tóm lại, Chế Lan-Viên là thi nhân có một chiều hướng thơ khác lạ nhất trên thi đàn Việt-nam, người tạo những văn thơ kinh dị, rùng rợn mà từ buổi sơ khai của nền văn học Việt-nam đến nay và có thể mãi xa lắm về sau không có ai, cũng như lịch sử văn học Trung-quốc trước cũng như sau chưa từng có hai Bồ Tùng-Linh vậy.

12 - 1967



## *Chi tuyền*

### Điệu nhạc điên cuồng

Hầu rạn nóng, lửa hồng bùng cháy mất  
Máu hồng tươi lay vỡ cả thành tim  
Đâu điệu nhạc điên cuồng ta khao khát  
Chẳng vang lên tràn ngập tuổi trắng mơ ?  
Đem mau đây chiếc sợ dứa ứ huyết  
Chiếc xương khô rợn trắng khi tỉnh anh !  
Và rót mau trong hồn ta tê liệt  
Những nguồn thơ rồ dại, hơi yêu tình !  
Ta sẽ nhịp khớp xương lên đỉnh sợ  
Ta sẽ ca những giọng của Hồn Điên  
Đề máu cạn, hồn tan, tim tan vỡ  
Đề trôi đi ngày tháng nặng ưu phiền !  
Đề hưởng lấy một giờ không tục lụy !  
Đề uống vào một phút chết say sưa  
Nhạc trần gian khôn vui hồn quạnh quẽ  
Kịp trần gian gây nhớ vết thương xưa.

\*

### Cái sợ người

Này chiếc sợ người kia mi hơi !  
Dưới làn xương mỏng mảnh của đầu mi ;  
Mi nhớ gì, tưởng gì trong đêm tối ?  
Mi trông mong ao ước những điều chi ?  
Mi nhớ đến cảnh pháp trường ghê rợn  
Sợ muôn người lần lượt đuổi nhau rơi ?  
Hay mi nhớ những đêm mờ rùng rợn  
Hồn mi bay trong đám lửa ma trời ?  
Có tìm chẳng, những chiều không tiếng gió,  
Của người mi thi thê rữa tan rồi ?  
Có tưởng lại mảnh hồn mi đau khô  
Đang lạc loài trong cõi chết xa xôi ?  
Hỡi chiếc sợ, ta vô cùng rồ dại  
Muốn giết mi trong sức mạnh tay ta !  
Đề những giọt máu đào còn đọng lại  
Theo hồn ta, tuôn chảy những lời thơ.  
Ta muốn cắn mi ra từng mảnh nhỏ !  
Muốn điên cuồng nuốt cả khối xương khô !  
Đề ném lại cả một thời xưa cũ  
Cả một dòng năm tháng đã trôi qua !

\*

### Những sợi tơ lòng

Tôi không muốn đất trời xoay chuyển nữa  
Với tháng ngày biến biệt đuổi nhau trôi  
Xuân đừng về ! Hè đừng gieo ánh lửa !  
Thu thôi sang ! Đông thôi lại náo lòng tôi !

Quả đất chuyền đāv lòng tôi rung động  
 Nỗi sầu tư nhuần thấm cõi Hư-vô !  
 Tháng ngày qua, gạch Chàm đua nhau rụng  
 Tháp Chàm đua nhau đổ dưới trăng mờ !

Lừa hề đến ! Nỗi căm hờn vang dậy !  
 Gió thu sang thấu lạnh cả hồn thơ !  
 Chiều đông tàn, như mai xuân lộng lẫy  
 Chỉ nói thêm sầu khổ với ưu tư !

Tạo-hóa hỡi ! Hãy trả tôi về Chiêm-quốc !  
 Hãy đem tôi xa lánh cõi trần gian !  
 Muôn cảnh đời chỉ làm tôi chường mắt !  
 Muôn vui tươi nhắc mãi về điều tàn !

Hãy cho tôi một tình cầu giá lạnh,  
 Một vì sao rơi trọi cuối trời xa !  
 Đè nơi ấy thàng ngày tôi lần tránh  
 Những ưu phiền, đau khổ với buồn lo !

\*

### M ộ n g

Ta vừa thấy bóng nàng trên cỏ biếc  
 Suối tóc dài ôm chảy giữa dòng trắng  
 Ta vừa nghe giọng sầu bi tha thiết  
 Của Chiêm-nương gợn gợn sóng cung Hằng.

Mộng tan rồi ! Bóng người Chiêm-nữ ấy  
 Biết tìm đâu, lòng hỡi ! Dưới trăng ngà !  
 Trên trời cao dòng Ngân kia lặng chày  
 Thấy cùng chăng tha thướt bóng xiêm qua ?

Ta lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa Tháp  
 Cả đêm nay vì sao buồn man mác !  
 Ngàn lau vàng hoa trắng ngập bao la  
 Vẳng đâu đây, rừng rợn dưới trăng mờ  
 Tiếng xương người mạnh va sườn quách gỗ  
 Rừng rợn như... tiếng vỡ sợ dữa tan !

\*

### Ngủ trong sao

Ta dề xiêm lên mây, rồi nhẹ bước  
 Xuống dòng Ngân lửa chói ánh hào quang  
 Sao tán loạn đua bơi trên mặt nước,  
 Tiếng lao xao đội thêu đèn cung Hằng,  
 Rời trần trường, ta nằm trên điện ngọc,  
 Hai tay cuồng vờ níu áo muôn Tiên  
 Đầu gối lên hàng Thất-tinh vừa mọc  
 Hồn giạt trôi về đến nước non Chiêm.

Ta gặp nàng trên một vì sao nhỏ  
 Ta hôn nàng trong bóng núi mây cao  
 Ta ôm nàng trong những nguồn trắng đỏ  
 Ta ghì nàng trong những suối trắng sao.

Nàng không nói, không cười, không than thở.  
 Theo ta về sao Đẩu ở chân trời  
 Trên má ta, lệ nàng đâu bỗng nhỏ  
 Ôm má ta, nàng sẽ bảo đôi lời.

Nhưng mà Trăng ! nhưng mà Sao ! nhưng mà Gió  
 Õn ào lên, tán loạn chạy quanh ta  
 Phút hồn đập qua rồi. Trời ! Đau khổ !  
 Bóng Chiêm-nương dần khuất dưới sương sa.

Đêm hôm nay, ngồi đây trên bờ bề  
 Ta lặng đếm thử bao nhiêu thế kỷ  
 Đã trôi trong một phút vội vàng qua.  
 Ta lắng nghe những thế giới bao la  
 Tự hợp lại trong lòng muôn hột cát  
 Dòng tư tưởng dần trôi trong lăm lặc,  
 Hồn say sưa vào khắp cõi trời mơ,  
 Ai kêu ta trong cùng thẳm Hư-vô ?  
 Ai réo gọi trong muôn sao chói với ?  
 Nàng, nàng, nàng thôi chính nàng dương mong đợi

\*

### T a

Sao ở đâu mọc lên trong đáy giếng  
 Lạnh như hồn u tối vạn yêu ma !  
 Hồn của ai trú ẩn ở đâu ta ?  
 Ý của ai trào lên trong đáy ốc  
 Đề bay đi theo tiếng cười điệu khóc ?  
 Biết làm sao giữ mãi được ta đây ?  
 Thịt cứ chiều theo thú dục chua cay !  
 Máu cứ chảy theo nhịp cuồng kẻ khác  
 Mất theo đời tình hoa bao màu sắc !  
 Đau đớn thay cho đến cả linh hồn  
 Cứ bay tìm Chấn-nạn với U-buồn  
 Đề đình sọ trơ vơ trần ý thịt !  
 Mà phải đâu đã đến ngày tiêu diệt !  
 Ai bảo giùm : Ta có, có Ta không ?

\*

### Đừng quên lãng

Ôi rõ đại muôn người trên quả đất  
 Trí vô tư đeo đuổi mộng ngông cuồng,  
 Ở trần gian muốn thoát khỏi u buồn,  
 Trong cõi sống, ưng ra vòng khổ sở.  
 Đua nhau cười, không đua nhau nước nỡ  
 Tháng ngày qua, theo đuổi ánh vui tươi.  
 Ôi biết bao rõ đại của muôn người !  
 Họ muốn lấy Mân Quê che lấp cả  
 Cả Đau-thương, cả Di-vãng xa xôi !  
 Hỡi muôn người, hãy xa dòng Quên-lãng  
 Đề sầu, lo, buồn, giận đắm say lòng  
 Cứ yêu thương, cứ nhớ tiếc, cứ mơ màng  
 Những cảnh cũ không bao giờ còn nữa.  
 Cho đến lúc hồn tan trong hơi thở  
 Vẫn yên vui về cõi chết xa xôi  
 Vì u buồn là những đóa hoa tươi  
 Và đau khổ là chiến công rực rỡ.  
 Quên sao được ! hỡi loài người ngu dại !  
 Quả tim ta là một khối u buồn,  
 Mạch máu ta là những mối đau thương  
 Mà quả đất là khối sầu vô hạn.  
 Và mỗi người là một lời ta thán  
 Của Hóa-công reo rắc xuống trần ai !  
 Cứ khóc đi những cảnh cũ xa xôi !  
 Cho hồn ta rộng lan vào Di-vãng.  
 Cứ than đi những ngày vui có hạn,  
 Cho thân ta tàn với hạt châu rơi !

\*



## Mổ không

Và xương khô, và sọ người, và thịt nát,  
Và hơi âm rờn rợn của tình yêu  
Loài người đã mang đi qua mộ khác  
Đề lòng ta trống trải khi thiêng linh.

Thôi vắng bật từ nay bao giây phút  
Mà tiếng cười ghê rợn dậy vang mồ !  
Mà hơi khóc rung dài dây gió lướt,  
Mà lời than náo động cõi Hư-vô !  
Hồn ma ơi ! hồn ma ơi ! có nhớ  
Nơi mi hằng chôn gửi hạn trần gian ?  
Nơi đã khô của mi bao máu đỏ,  
Bao tủy nòng, não trắng với xương tàn ?  
Mi có biết rồi đây trong những buổi  
Mà sao sa rung chuyển đáy mồ không,  
Mà nắng chéch huyết sâu in cổ đại  
Ta buồn thương, nhớ tiếc với trông mong ?

Hồn ma ơi ! Trong những đêm u tối  
Mi tung mây về chân trời vời vợi  
Hãy mau nghiêng cánh lại ở bên mồ  
Phủ lòng ta say đắm chút hương mơ !

Ở đâu rồi người nhớ mong yêu thương  
Mà phách hồn vừa ôm ấp trong tay ?  
Quá xa xôi phút giây chan chứa mộng !  
Vỡ tan rồi ! cốc rượu ứa hơi say !

Nàng hỡi nàng ! trên tay ta là mộ trống,  
Trong lòng ta là huyết hồ, với trong hồn  
Mà mồ không lạnh lòng sương giã động,  
Toàn khô đau, sáu não vời lo buồn !

Hãy cho ta lúc vui trên tay khác,  
Một chút thương an ủi tấm lòng đau  
Như hồn ma, trong khi về mộ khác,  
Còn đôi hồi dùng cánh viếng mồ sâu.

(Lời của mộ không)

\*

## Đọc sách

Ta nằm đọc sách trong vườn chuối  
Chim khách trên nhành hót líu lo,  
Gió bay nhộn nhịp không ra lối  
Hoa tàn lưỡng cuống chẳng nên thơ.

Trời xanh ới hơi ! xanh không nói !  
Hồn tôi muốn liêu chẳng cùng cho !  
Có cánh chim gì bay chơi với  
Hết rồi ! nó lạc giữa Hư-vô !

Kìa kìa nắng nở hoa muôn sắc,  
Trên những tàu tiêu rợn ý trịnh  
Kìa kìa, nắng bọc muôn hình xác  
Những nét thơ trần cỏ sách xinh.

\*

## Xuân về

Pháo đã nổ đưa xuân về vang động,  
Vườn đầy hoa riu rít tiếng chim trong,  
Cỏ non biếc giải mình chờ nắng rụng  
Bên lau già, theo gió uốn lưng cong.

Đôi bướm lượn, cánh vương làn sương mỏng  
 Chập chờn bay đem phấn diêm muôn hoa.  
 Cất tiếng hát ngây thơ trên cỏ rộng,  
 Đàn chim khuyen đua nhặt ánh dương sa.

Hàng dừa cao say sưa ôm bóng ngủ  
 Vài quả xanh khảm bạc hờ hênh khô,  
 Xoan vượn cành khèo mặt trời rực rỡ  
 Bên bóng râm lời lẽ nhẹ nhàng đi.

Đây, tà áo chuối nan bay phất phới  
 Phơi màu xanh lấp lánh dưới sương mai.  
 Đây, pháo đỏ lập lòe trong nắng chói  
 Đây, hoa đào mím miệng đón xuân tươi.

Nhưng lòng ơi, sao không lên tiếng hát  
 Nhớ làm chi cảnh cũ những ngàn xưa  
 Lòng hơi lòng ! kia trời xuân bắt ngát  
 Muôn sắc màu rạng rỡ dưới hương đưa.

Hãy bảo ta : cánh hoa đào mơn mớn  
 Không phải là khối máu của dân Chàm ;  
 Cành cây thắm nghiêng mình trong nắng sớm  
 Không phải là hài cốt vạn quần Chiêm !

Quả dừa xanh không phải đầu chiến sĩ,  
 Xúc pháo rơi không phải thịt muôn người.  
 Hãy bảo ta : trời xuân luôn vui vẻ,  
 Và bảo ta : muôn vật đợi ta cười

Ta những muốn vui cười, ta những muốn  
 Đẹp sâu tư, ca hát đón xuân tươi.  
 Nhưng, than ôi, xuân về trong nắng sớm  
 Mà lòng ta, trong, lạnh giá băng đời !

## Chiến tượng

Chim câm nín, nắng chiều không dám động,  
 Lá vàng kia sợ hãi cũng thôi rơi.

Làn sương trắng nghẹn lời trong ngàn rộng  
 Bên hàng cây kính khùng bật hơi cười.

Trên thảm lá máu chim muông loang lổ,  
 Tiếng ai đi rung động cả ngàn sâu ?

Hay im lặng chuyền mình trên máu đỏ ?  
 Hay rừng xanh lẫn nhẹ khối u sầu.

Giữa ngàn rậm, muôn cây chen lá thắm  
 Voi Chàm đi lững lặng đáng uy linh

Cùng rung chuyền, dưới chân Ngai, rừng núi thắm  
 Dưới chân Ngai rên rỉ lá vàng, xanh.

Ngai lặng đi, mắt mờ sau màn lệ  
 Nỗi lo sầu mong nhớ quẩn theo chân.

Trên lưng già, chiếc bánh không vắng vẻ  
 Phở tàn xanh tua đỏ ánh châu trong.

Bên sông vắng voi Chàm thôi cất bước  
 Dề hồn trôi theo sóng đến trời xa ;

Đến trời xa, khi gió vàng tha thướt  
 Bên lâu đài lặng ngủ dưới sương mờ.

Đến trời xa, nơi chiều kia chiến tượng  
 Nặng nề đi theo tiếng trống thu không.

Lúc trong tối, cờ đào dần lặng rụng,  
 Lúc sóng chiều phơn phớt ánh sương hồng !

Nơi, một sáng Đồ-bàn vang tiếng hát

Muôn binh Chàm thẳng trận giở quân về ;

Đàn chiến tượng trong hương trầm man mác

Cùng oai hùng, lặng lẽ, nặng nề đi.

Nơi, một tối máu gào vang chiến địa  
Nơi, loa vang, ngựa hí, với đầu rơi ;  
Bầy voi Chàm hung hăng như sóng hè  
Hung hăng theo ánh lửa của dân Hời.

Nơi, ôi những nơi, từ xưa kia, rục rờ  
Những lâu đài, thành quách, với cung tên !  
Nơi ngựa hí, chuông rền vang trong giã,  
Nơi vang lừng tiếng hát vạn dân Chiêm !

Những cảnh ấy thoáng về bên chiến trường  
Khiến voi Chàm hồ, hộp lặng nhìn ngơ  
Tiếng sóng rền vang lừng trong nắng rưng  
Mà tường như Di-vãng đến gần đây.

Ngài vội bước trong dòng sâu đón lấy  
Những ngàn xưa theo nước cuộn trôi về.  
Nhưng nước chảy mờ tan, Ngài bỗng thấy  
Cả không gian nhưan chìm về sâu bi !

Chiến trường bỗng gập vang trong gió rét,  
Đề dư âm rung chuyển cả ngàn xanh  
Trong không trung tưởng vừa vang tiếng sét  
Và muôn tinh cầu toang vỡ dưới trời thanh.

\*

### Nắng mai

Bóng đêm tan trên dòng sông vô tận  
Nắng trời bay phất phới bạc muôn cây.  
Chốn cao xa, trên trán trời không giới hạn  
Làn tóc mây đua giỡn bảo nhau bay.

Cả vũ trụ biển dẫn ra ánh sáng,  
Nước sông Linh hòa lẫn nắng-trời tươi ;  
Nắng trời tươi, từng bồng bay tán mạn  
Gợi lòng ta bao dấu vết xa xôi.

Ta vẫn thấy hồn ta buồn ủ rù  
Và cõi lòng đầy đặc bóng đêm mờ.  
Vị hạn ới, trong bao tia nắng rờ  
Tia nào đâu rơi tự nước Chàm ta ?

\*

### Tạo lập

Trời hỡi trời ! Hôm nay ta chán hết  
Những sắc màu hình ảnh của Trần-gian !  
Thịt bại rồi nhân quang đã là mặt  
Thú điên cuồng ao ước vẫn khôn ngăn !

Ta nhăm mắt mặt yên cho hiện tại  
Biến dần ra di vãng ở trên mi.  
Thay đời rồi, vẫn còn thay đời mãi  
Không gian kia còn lúc chuyển thiên-di !

Nhắm mắt lại cho cả bầu bong tối  
Mệnh mạng lên, bất ngờ tựa đêm sâu,  
Cho hồn phách say sưa trong giả dối  
Về cõi âm chờ đợi đã bao lâu.

Cho từng bóng quỷ ma dần hiển hiện  
Cho lời kêu, tiếng hú bạt vang tại,  
Cho lẫn lốc, hồn mê trong huyền ảo  
Lãng quên đi giây phút cảnh trần ai !

Cho hồn ta vút bay lên vờn vờn,  
Trong bóng đêm u ám của hàng mi,  
Kiêu ngạo rằng : Đây là bầu thế giới  
Tạo lập ra trong một phút sâu bi.

\*

## Tắm trắng

Ta cười trắng ra ! ta cười trắng ra !  
 Ngoài kia trắng sáng chảy bao la.  
 Ta nhày vào quay cuồng thôi lẫn lộn,  
 Thôi ngụp lặn trong ánh vàng hỗn độn  
 Cho trắng ghì, trắng riết cả làn da.  
 Ai cười dùm ta ? Ai lột dùm ta ?  
 Chưa lóa rồi thịt còn nằm trong da !  
 Trắng chưa lấp đầy xương chưa ngấm tủy !  
 Hồn vẫn còn chưa uống hết hương hoa.  
 Tôi là kết tinh của ánh trắng trong  
 Sao không cho tôi đến chốn Hư-không ?  
 Tôi muốn ngôi trắng cứ đè tôi xuống !  
 Khát lắm rồi ! Hãy mau cho tôi uống !  
 Cho nguôi đi nhớ tiếc với trông mong !  
 Đã hết trắng rồi ! đã hết trắng rồi !  
 Không ! Không đâu ! Trên những đảo mây trôi  
 Vừa dầm dục ôm trắng vờ vật ngủ.  
 Còn rất nhiều những suối vàng rực rỡ,  
 Múc ào đi, trút cả xuống hầu tôi !

\*

## Những nằm mơ

Hãy chôn sâu nụ cười trên môi thắm,  
 Hãy giết đi lời hát đầy hầu người  
 Dùng tim nữa, của hoa tươi, sắc thắm  
 Của muôn chim, tiếng ngọc bạn lòng ơi !

Vì mỗi phút vui tuổi thêm nhắc tới  
 Những điên cuồng chôn tận đáy hồn mơ,  
 Những sầu muộn trong thành tim u tối  
 Trong mắt buồn, hình ảnh buổi ngày thơ.  
 Cả Di-vãng là chuỗi ngày vô tận,  
 Cả Tương-lai là chuỗi huyết chưa thành,  
 Và Hiện-tại, biết cùng chẳng hơi bận,  
 Cũng đương chôn lặng lẽ chuỗi ngày xanh !  
 Trong nắng hè, lá tươi đã đòi sắc  
 Dệt mùa thu sắp đến. Tựa đời ta  
 Chuỗi ngày xanh, hòa theo nhau phai nhạt,  
 Dệt tấm màn quang liệm tâm hồn ta !

\*

## Tiếng trống

Trống cầm canh đầu đây gieo nặng trĩu  
 Trong tha ma đầy đặc khí u buồn.  
 Và vô tình lay động những linh hồn.  
 Bỗng vội vàng trong bao mũ lạnh lẽo  
 Liên miên giăng dưới ánh mờ trắng yếu  
 Những bóng người vùn vụt đuôi bay ra !  
 Những cô hồn ! không khí lạnh như tờ,  
 Sao thôi rụng. Lá vàng trắng biếng giải  
 Dòng Linh-giang nước mờ không dám chảy.  
 Các cô hồn lặng ngấm cõi Hư-vô  
 Rồi đua nhau trở lại trong trầm mỗ  
 Dề kinh khủng Trần-gian niềm sợ hãi.

\*

## Xương khô

Chiều hôm nay bỗng nhiên ta lạc bước  
Vào nơi đây, thế giới vạn cô hồn,  
Hơi người chết tỏa đầy trong gió lứt,  
Tiếng máu kêu rung chuyển cỏ xanh non.

Trên một nấm mộ tàn ta nhặt được  
Khớp xương mạ trắng tựa não cân người  
Lũy đã cạn, nhưng vẫn dãn hơi ướt,  
Máu tuy khô, còn đượm khí tanh hơi.

Phải hay chẳng đêm qua khi thuyền mộng  
Của nàng Trăng vào đến bến mây xa  
Một cô hồn về đây, theo gió lộng,  
Trên mộ tàn, tìm lại dấu ngày qua ?

Rồi giữa cảnh sương mờ, sao nhỏ lệ  
Tiếng mơ vang nào động những thương vong,  
Trống cầm canh xa vang nơi cõi thế,  
Hồn yêu tình chợt thấy động tơ lòng ?

Rồi lấy ra một khớp xương rợn trắng  
Nát bao dòng huyết dẫm khí tanh hơi  
Tìm những «miếng trần gian» trong túy cạn,  
Rồi say sưa vang cất tiếng reo cười.

Tiếng gà bông từ đâu vang dội lại  
Hồn yêu tình giật tỉnh giấc mơ nồng  
Và vội vã, trở về nơi u tối  
Quên làn xương trắng cỏ dẫm sương trong.

Hơi yêu tình (mà dấu trắng còn tỏ rõ  
Trên nền xương, mà chân giẫm chữ phai mờ  
Trên nấm mộ) mau vang lời nước nở !  
Ta chờ người trong những buổi đêm mưa !

Ta muốn thấy mi kêu gào, mi than thở,  
Ta muốn nghe mi khóc lóc, mi van lơn !  
Ta muốn trông, từ mắt mi, máu đỏ,  
Từ đầu mi, não trắng, rũ nhau tuôn !  
Hãy về đây ! về bên ta mi hơi !  
Đem cho ta những phút rợn kinh hồn,  
Những phút mộng điên cuồng, mơ dữ dội !  
Ta sẽ vui giao trả khớp xương tàn.

\*

## Đêm tàn

Ta cùng Nàng nhìn nhau không tiếng nói,  
Sợ lời than lay đổ cả đêm sâu,  
... Đôi hơi thở tìm nhau trong bóng tối,  
Đôi linh hồn chìm đắm bẽ u sầu.

Chiêm-nương ơi, cười lên đi em hơi !  
Cho lòng anh quên một phút buồn lo !  
Nhìn chi em chân trời xa vời vợi,  
Nhớ chi em sâu hận nước Châm ta ?

Này, em trông một vì sao đang rụng ;  
Hay nghiêng mình mà tránh đi, nghe em !  
Chắc có lẽ linh hồn ta lay động  
Khi vội vàng trở lại nước non Chiêm.

Lời chưa dứt, bóng đêm đã vụt biến !  
Tình chưa nồng, đã sắp phải phai pha !  
Trên Trần-gian vầng ô kia đã đen  
Cơ hồn Nàng ra khỏi mảnh hồn ta !

\*

## Bóng tối

Cả cảnh vật trần gian cùng mờ xóa  
 Trong màn đen huyền bí. Ta bảo lòng  
 \*Ngày mai đây muôn loài rồi tan rã,  
 Vũ trụ kia rồi Lặn ra "lư-không!"  
 Nhưng ai bảo trần gian là cõi chết?  
 Nay, muôn cây chấp nối điệu than dài,  
 Nay, nghe chằng trong trời sầu mờ mịt  
 Tiếng muôn trùng nân nỉ giọng bi ai?  
 Trong làng xa, tiếng trẻ thơ kêu khóc,  
 Dân chú già nguyện rửa bóng đêm lan,  
 Và mõ làng, náo nùng reo lốc cốc  
 Tựa đầu lâu reo dưới khớp xương tàn.  
 Cũng như thế, nơi xa xăm trong cõi chết,  
 Bao cô hồn vẫn sống thánng ngày qua,  
 Nước non Chàm chẳng bao giờ tiêu diệt  
 Tháng ngày qua vẫn sống với đêm mờ.  
 Ta hãy nghe, trong mỗ sâu lạnh lẽo,  
 Tiếng thịt người này nữ tiếng xương rên;  
 Ta hãy nghe, mơ màng trong cỏ héo  
 Tiếng cô hồn lạng thoở khí trời đêm!  
 Ta hãy nghe, trong lòng bao đỉnh Tháp  
 Tiếng thoở than, lòng oán trách cơ trời.  
 Ta hãy nghe, trong gạch Chàm rơi lác đác,  
 Tiếng máu Chàm rỉ rỉ chảy không thôi.  
 Lòng hơi lòng! biết đâu là âm giới?  
 Biết nơi đâu cõi sống của muôn người?  
 Trong U-minh lòng ta đang lạc lối  
 Trong thánng ngày, yên đề lệ sầu rơi!

\*

## Đám ma

Dưới hàng tre cao gieo làn bóng mảnh  
 Ánh đuốc mờ nhợt nhạt lạnh lùng soi  
 Chiếc hòm con ôm đi trong sương lạnh  
 Người mẹ già nức nở lên đôi hồi?  
 Ta lặng lẽ nhìn muôn sao tự hỏi:  
 — Mảnh hồn ta tiêu diệt từ bao giờ?  
 Mà trong chiếc hòm con kia u tối,  
 Có phải chằng thi thề của người ta?  
 Vẳng vẳng nghe trong không giới bao la  
 Một vì sao êm gieo lời đáp lại!

\*

## Hồn trôi

Cô em ơi! đừng xa cây tỏa bóng,  
 Sao cô không ngồi đợi giấc mơ nồng?  
 Đến chi đây, cho thân cô rung động  
 Lúp hồn tôi êm rải khắp trời trong?  
 Dừng hát nữa! Tiếng cô trong trẻo quá  
 Khiến hồn tôi tê liệt khó bay cao;  
 Nay, im đi, nhìn xem, trong kẽ lá  
 Một mặt trời già đáng một vì sao.  
 Ngoài xa xa, không, ngoài xa xa nữa,  
 Thấy không cô, ánh nắng kéo hồn tôi?  
 Đến những chốn êm đêm như hơi thoở,  
 Nồng tươi như suối máu lúc ban mai.  
 Cô bảo: Hồn có hay không trở lại  
 Một khi trôi vào giữa giấc mơ cuồng?  
 — Có, cô ơi, hồn tôi rồi trở lại  
 Với lòng diên, ý chết, với tình thương.

\*

## Sông Linh

Dưới trời huyết, Tháp Chàm buồn tư lư,  
 Khói lam chiều nung nịu lướt ngàn xanh,  
 Bên đồi loáng ánh tà dương rực rỡ.  
 Quàn quại trôi dòng máu thấm sông Linh.

Trong gió rét, tiếng huyết kêu rạo rục  
 Như cô hồn rạo rục bãi tha ma,  
 Khi ồ ạt như muôn năm không dứt,  
 Ổ ạt trôi nguồn máu chiến trường xa.

Khi hốt hoảng muôn cô hồn rảo bước  
 Khi lâm ly, hồn khóc giữa đêm sâu,  
 Khi nhẹ nhàng, chiều thu kia tha thướt  
 Gió vàng êm ru là dưới mây sâu.

Thi nhân sầu, nhìn theo dòng huyết cuốn  
 Tâm hồn trôi theo dải máu bờ vờ.  
 Người vắng nghe, bên thành tím cuốn cuộn  
 Máu dân Chàm lồi mạnh dững xương khô.

\*

## Vo lụa

Trắng là trắng! Ngoài kia thôi chan chứa  
 Thôi tràn trề, ngây ngất những là trắng!  
 Góp cho tôi, cô ơi, muôn thước lụa  
 Dem ra vô trong sống của cung Hằng.

Cô không lụa? Hãy cỡi phăng mảnh áo!  
 Áo cũng không? quăng tuốt cái làn da!  
 Tôi mơ rồi, say rồi, điên thẩu nào!  
 Muốn bay lên vo cả mảnh Ngân-hà?

Có gì đâu mà hồn ma tụ lại  
 Mà sao rơi liên tiếp ở quanh tôi?  
 Tránh xa đi kẻo cô Nương e ngại  
 Cứ bắt tôi chờ đợi suốt đêm thôi.

Im cả đi! này nài muôn tiếng thở  
 Sắp bay ra từ kẽ những bàn tay;  
 Hân lắng nghe, nhạc tơ mềm giãv giụa  
 Trong nhạc trắng vang nổi khắp cung mây!

Tay môi rồi! Không buồn lay động nữa!  
 Chừ, biết đâu lối lựa, biết đâu trăng!  
 Ôi! hồn ta và hồn cô muôn thừa  
 Lăn vào nhau riết chặt mỗi tình xuân.

\*

## Thu

Chao ôi! thu đã đến rồi sao!  
 Thu trước vừa qua mới độ nào!  
 Mời độ nào đây, hoa rạn vỡ,  
 Nâng hồng choàng ấp đẩy bâng cao.

Cũng mới độ nào trong gió lộng,  
 Nền lau bưng sáng núi lau xanh  
 Bướm vàng nhè nhẹ bay ngang bóng,  
 Những khóm tre cao rũ trước thành.

Thu đến đây! Chừ, mới nói rằng?  
 Chừ đây, buồn giận biết sao ngăn?  
 Tìm cho những cánh hoa đang rụng,  
 Tôi kiếm trong hoa chút sắc tàn!  
 Tìm cho những nét thơ xanh cũ,  
 Trong những tờ thơ lá vớ-vàng.

Ai nỡ tìm môi người quả phụ.  
Sắc màu hầu nhạt cả tình xuân ?  
Trời ơi ! Chán nản đương vầy phủ,  
Ý tưởng hồn tôi giữa cõi tang !

\*

### Máu xương

Ta không muốn đợi ngày hơi thở tắt,  
Cánh thời gian bay chậm quá, người ơi !  
Ngày cứ xuân, tủy cứ nóng, máu cứ tươi,  
Biển Trần-gian, thuyền hồn không cặp bến,  
Mà sâu nảo, khổ đau nào ngớt đến !

Hãy tìm cho tôi năm mộ hoang tàn,  
Đào đất lên, cạy cả nắp hòm sắng,  
Hãy chôn chặt thân ta vào chốn ấy ;  
Ta sẽ uống máu lan cùng tủy chảy,  
Ta sẽ nhai thịt nát với xương khô.  
Lấy hơi ma nuôi sống tâm hồn mơ,  
Luyện âm khí chuyển rung bao mạch máu.

Người khóc lóc, thờ than, người run sợ ?  
Có gì đau cuồng dại, hỡi người ơi ?  
Ai ? trần gian không uống máu đào tươi ?  
Không hút tận tủy xương bao kẻ khác ?  
Trong tiếng cười, trong câu ca, trong điệu hát,  
Trong những đêm đầy thịt, sáng hư mơ.  
Có hay chăng ? người hơi, với xương khô,  
Với máu đỏ, tủy nồng, mờ sắc rượu ?

\*

### Tiết trinh

Nền giấy trắng như xương trong bãi chém  
Bống run lên kinh hãi, dưới tay điên.  
Tiếng bút đưa rợn mình như tiếng kiếm,  
Nạo những thành sọ trắng của ma thiêng.  
Và hồn, máu, óc, tim, trong suốt mực,  
Đua nhau trào lên giấy khúc buồn thương.  
Như không gian lửa vào ta chẳng dứt  
Những hương mơ say đắm mộng ngông cuồng.

Có ai không ? nắm dùm tay ta lại !  
Hãy bỏ dùm cán bút của ta đi.  
Lời thơ ta đẩy những điệu sâu bí,  
Đẩy hơi thịt, ý ma, cùng sắc chết.

Nữ nào đề hung tàn gây dấu vết  
Trên Hư-vô muôn nghĩa với muôn tên.  
Của làn giấy ấp đầy hơi trinh tiết ?  
Như trinh nữ ngàn năm ghi dấu vết.

.

### Trăng đêm

Khoan đã em ! nép mình vào bóng lá,  
Riết lấy anh cho chặt kéo hồn bay.  
Ồ kia mình ! em ơi, trăng là tử  
Rơi trên đầu chưa bạc những hàng cây !  
Kéo dùm anh, đi em, hai vật ảo,  
Kìa bóng đêm kinh khủng chạy vào ta.  
Nhạc đâu vang ? Không, không hai tiếng sáo,  
Đang đuổi nhau như đuổi những hồn ma.



Thôi hết rồi, bây giờ đây ánh\* sáng,  
Đã tràn lan, hê hê chảy mênh mang !  
À cũng còn vài vầng đêm u ám,  
Đang điên cuồng giằng giũa giữa vùng trăng.

Mè mảnh trăng cũng điên rồi em à  
Bỗng dừng sao rơi xuống đáy hồ sâu ?  
Chớ nói cười, hãy lắng nghe xem đã,  
Có rơi chẳng trong đáy của hồn tôi !

Đứng dậy nhé, cho anh lên Cung Quồng,  
Bảo Cô Hằng : diện ngọc rộng không cùng ;  
Sao không đi, vào chi trong mây trắng  
Cho ánh mờ bao phủ cả không trung ?

Em ghen à ? Thôi anh không đi nữa,  
Hãy lau ngay ngăn lệ đọng trong mi ;  
Đưa môi đây, này môi anh chan chứa  
Rượu yên đương bùng nóng của tình si.

### Đêm xuân sâu

Trời xuân vắng. Cỏ cây rên xào xạc,  
Bóng đêm luôn hoảng hốt mãi không thôi.  
Gió xuân lạnh, ngàn sau, thôi ca hát.  
Trăng xuân sâu, sao héo, cũng thôi cười.

Trên đồi lạnh, Tháp Chàm sao ủ rũ  
Hay hận xưa muôn thừa vẫn chưa nguôi ?  
Hay lạnh đậm, Hời không Tháp cũ,  
Hay xuân sang, Chiêm-nữ chẳng vui cười ?

Bên Tháp vắng, còn người thi sĩ hời,  
Sao không lên tiếng hát đi người ơi ?  
Mà buồn bã, âu sầu trong đêm tối,  
Người vẫn nằm há miệng đắp sao rơi ?

\*

### Đời người Chiêm-nữ

Tối hôm nay chị Hằng nghiêm nghị quá !  
Dây cây vàng dọi mộng, đứng im hơi,  
Không một môi trắng ngà rung muôn lá  
Không một làn mây bạc vãn chân trời.

Thành-Đô-bàn cũng thôi không nước nờ  
Trong sương mờ huyền ảo, lắng tai nghe,  
Lừ lừ rặng xa xôi bao tiếng mõ  
Tan dần trong im lặng của dòng quê.

Bên cửa Tháp, ngóng trông người Chiêm-nữ  
Ta van vơ như không khí băng khuâng ;  
Vài ngói sao lẻ loi nổi hộp thở ;  
Một đời con thơ nếu những trong trăng !

Nàng không lại, và nàng không lại nữa !  
Cả thân ta dần tan trong hơi thở.  
Ôi ! Đêm nay, lòng hời biết bao sâu !

Kìa trời cao, trên mái chín tầng cao  
Hồn ta bay trong một làn khói tỏa,  
Chang diệt rồi, lưu lạc đến nơi nào ?

\*

## Đầu rơi

Tội ác còn chuyền rung bao thố thịt  
 Tiếng gươm đưa thấu đến nào cân tạ,  
 Có phải chẳng còn trào bao suối huyết?  
 Có phải chẳng còn dội tiếng đầu sa?  
 Loài người đến làm chi trên bãi chém,  
 Lấy máu đào tô thắm nét môi tươi?  
 Hay tìm điệu nhạc vang trong lưỡi kiếm  
 Vụt ngang trên đỉnh sọ hãi hùng rơi?  
 Trường chinh chiến đang còn, vòng tranh đấu  
 Vẫn thảng ngày đây xéo xác muôn người;  
 Bày ra chi tấn trò đây xương máu,  
 Trong pháp trường u uất khí tanh hôi?  
 Hay trả lại đầu lâu cho thi thề,  
 Và hãy chôn trong cùng đáy mộ sâu.  
 Đừng có để những đêm mờ vắng vẻ  
 Phải dội vang tiếng khóc quỳ không đầu?

\*

## Xương vỡ máu trào

Hỡi những hồn yêu tình trong bóng tối,  
 Những thương vong uổng tử đáy mộ sâu,  
 Hãy hiện lên trong lời ta truyền gọi,  
 Dem cho ta, bay hơi, chiếc đầu lâu.  
 Ta sẽ áp sọ dừa vào ngực nóng,  
 Truyền những nguồn sinh khí của thân ta,  
 Và sẽ đắm khối xương trong bể sống  
 Của nhân quang, bình sáng, lửa chau sa.

Ta sẽ cắn lưỡi ta cho giọt huyết,  
 Phun lên nền xương trắng rợn hơi ma.  
 Đề thức tỉnh bao giấc quan tề liệt,  
 Sẽ truyền cho sức điện của hồn ta.  
 Sọ dừa ơi! Hãy nghe ta truyền phán,  
 Hãy ngã nghiêng, hãy lặn lội, hãy kêu gào,  
 Hãy rít lên những điệu xương vỡ rạn,  
 Hãy buông ra những tiếng máu sôi trào!  
 Hãy quay cuồng, múa may, trong gió lốc,  
 Hãy cười nhúng điệu cười như tiếng khóc,  
 Hãy thét vang, rung động đến mây cao  
 Cho hồn ra đỡ được phút u sầu.  
 Cũng quay cuồng, múa may và nghiêng ngã  
 Cũng cười thét, khóc gào vang núi cả  
 Dưới bóng hồn, hòng máu của hơi Điện.

\*

## Mơ trắng

Mây chấp lựa dài vây núi biếc,  
 Sương xây mờ bạc đầu trắng vàng.  
 Thuyền ai giỡn nước sông Ngân ấy,  
 Mà đề sao sa xuống cõi trần.  
 Ai đòi đầu lâu trong nấm mộ  
 Tiếng khua vang rạn khắp đầu ta?  
 Có ai rên rĩ ngoài thôn lạnh  
 Như tiếng xương người rên rĩ.  
 Mơ rồi! Mơ rồi! Ta mơ!  
 Xạc xào chỉ có lá vàng rơi,  
 Quanh mình bóng tối mệnh mang  
 Thấp thoáng đôi hồi lửa dóm.

\*

## Đầu mệnh mang

Biết làm sao tìm ra thanh kiếm sắc  
 Dề cất phăng làn cò của tôi đi ?  
 Dề tràn trề, chan chứa bao tội ác  
 Đình sọ này lưu lại để làm chi ?

Chức ngấn dùm dưng cho nguồn máu vọt  
 Khi tanh hôi ghê tởm cả muôn người !  
 Dừng nêu cao đầu lên cho những giọt  
 Nào bùn như lầy lỵ cả hoa tươi.

Lắp cho ta lấy những thành sọ trắng,  
 Một khối đầu bát ngát tựa không gian.  
 Cho ta chứa lấy một trời im lặng,  
 Cho ta mang lấy muôn vạn linh hồn.

Cho ta đựng cả một bầu sao rụng,  
 Cả một nguồn trắng sáng cả muôn hương.  
 Cho sọ ta no nê bao ý mộng,  
 Cho hã hê, ngây ngất iu ơu Đau Thương.

\*

## Xuân

Tôi có chờ đâu, có đợi đâu ;  
 Dem chi xuân lại gọi thêm sầu ?  
 — Với tôi tất cả như vô nghĩa,  
 Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau !

Ai đâu trở lại mùa thu trước  
 Nhặt lấy cho tôi những lá vàng ?  
 Với của hoa tươi, muôn cánh rã,  
 Về đây đem chẵn neo xuân sang !

Ai biết hồn tôi say mộng ảo  
 Ý thu góp lại cảnh tình xuân ?  
 Có một người nghèo không biết Tết  
 Mang li chiếc áo độ thu tàn ?  
 Có đứa trẻ thơ không biết khóc  
 Vô tình bỗng nổi tiếng cười ran !  
 Chao ôi ! mong nhớ ! ôi mong nhớ !  
 Một cánh chim thu lạc cuối ngàn.

\*

## Côi ta

Ôi bát ngát mệnh mang như âm giới,  
 Dây côi ta rộng rãi đến vô biên !  
 Nơi an táng khổ đau trong huyết tối,  
 Nơi sinh sôi nảy nở những mầm Diên.  
 Nhưng cũng là nơi, ai ơi, bé nhỏ,  
 Nơi khó dò, khó biết, khó suy tường ;  
 Nơi, cùng nhau, trước khi về đáy mộ,  
 Xác hồn ta đã chịu rẽ đôi đường.

Ta đứng trước Côi Ta không hiểu thấu,  
 Như không sao hiểu được nghĩa Thờ-gian !  
 Mắt bừng nóng tự nhiên trào vọt máu,  
 Hầu cảm khô toang vỡ dưới lời than !

Ôi biết làm sao cho ta thoát khỏi  
 Ngoài Côi Ta ngập chìm trong bóng tối ?  
 Cho Linh-hồn vút đến xứ trắng mây,  
 Cho ta là không phải của ta đây,  
 Mà sát nhập vào tuổi tên cây cỏ !  
 Ôi ! Mơ mộng chìm ta trong suốt Khô.

\*

## Vàng sao

Trong cuộc hành trình vạn dặm, lại thêm một đêm muốn sao đừng sáng ngang trời. Luôn luôn họ đến kịp trước cái Ga Sầu vĩ đại của đêm đen, — sao, — những người « quá khách » ở trong « bách đại ». Tất cả đều có mặt ; *tới đây cái nghìn đời làm bằng những phút, sự thường nhật vẫn hệ trọng như hội hè* ; này Hòa-tinh, này Kim-tinh, này Ngân-hà người xách sừa đi qua trời — này Thất-tinh bày kẻ lạc đường rủ nhau đi tìm Vô Tận.

Phải bỏ mặt trăng ra ; sự nhớ tiếc ban ngày thật không phải chỗ. Mặt trời làm tin ở ta (vì ta là một mặt trời) muốn sao làm tin những cái ngoài ta (câu móc vẽ xa xôi, ở đó cái ức triệu của chúng đã treo nên huyền bí) chứ mặt trăng, con người không tự cháy ấy phỏng gây ra được một tin ngưỡng gì.

Vô đạo, xin mời cô em ra khỏi nơi thần tư. Trong bóng đêm như trong thánh thất cổ bảo vệ sự thiêng liêng của ngọc của vàng.

Ta lại lên lầu, thành tâm hơn một nhà giáo sĩ. Mở chiếc áo để tìm vú mẹ, ta bần khoản mở đôi cánh cửa, tìm trời. Chỉ một cử chỉ đó thôi mà ta tưởng đã lìa bỏ một cái gì khác lạ. Thật thế, cách đây ba bước ấy là phiên hà sâu bọ của cuộc đời ; bữa cơm không ngon, đôi giày sắp thủng, bức thư nhạt nhẽo của cô tình nhân, tánh hạnh ngộ nghịch mấy ông học trò khó dạy. Nhưng bây giờ ta đã có một cõi khinh thanh. Lên xuống lầu luôn, loài người nào đâu biết rõ : sự ngăn cách vốn làm bằng lý tưởng, tinh thần. Cảm giác của ta là đứng trong một tháp đài vô ảnh, và tuy không tành thuật — ta vẫn ung dung như một kẻ vô hình. Làm nghĩ những gì, ngoài kia, nhìn vào loài người vẫn như đui, như điếc.

Đêm đen thăm thẳm. Sao chói rạng ngời. Thiên lý kính mở vào trời, — ta vừa xoay xong một tầm mắt rộng. Rút linh hồn ra làm bạn hữu ; ta sẽ du dương ca mấy điệu ca. Âm thanh yếu điệu như mái chèo — nhưng ghé tựa

thay — im lặng chung quanh là cả cái vĩ đại của một hồn nước lớn. Còn chèo còn nghe tiếng sóng — nhưng thôi đi — bỗng thấy vang ra, im lặng, một trời dài ; con thuyền tự bỏ, xếp mình, thần nhiên để cho nước hồ nuốt sóng. Ta sẽ hát vừa sẽ xem chừng, càng xem lại càng sợ hãi. Phút nào ngừng có hơi lâu, — thế là đánh im bật ngay đi ; tiếng hát như ngọn cỏ bị đè dưới viên đá nặng, cựa quậy một chút xanh nhạt ẻo là rồi chết, trước khi ra kịp mặt trời.

Những ngày còn nhỏ, vừa nằm xuống giường, sau khi khép xong đôi cánh cửa, ngạc nhiên ta bỗng thấy, — như một người khách lạ — đến áp mặt lên trên đó cả trời sao. Như người khách lạ, đêm hôm lên nhìn vào nơi ăn chốn ở của người ta, làm cho, được chớ che người lớn vẫn thấy ngại ngùng và trẻ nít thì khóc thét lên giữa tối. Giờ đây cũng thế, một nỗi hãi hùng rung động lòng ta ; trên cái lộng im khép lại chưa hoàn thành, cả trời sao đã đến đè lên, chứa chan ý nói. Khóa chặt người ta lại, hân rướn chày qua mình ta những cơn nước sông tuôn tràn, và hút vào, kéo tới, thâu đi, ta sắp chảy ra để tan vào trong lưu thông khoáng lạc.

Máy thay, ần nấp nhưng chẳng xa xôi, sự cứu vớt muôn đời ; linh hồn ta đã vừa đến kịp. Thoát khỏi người ta như một cơn gió lớn. — mạnh bạo như một viên dưng tướng, oai nghiêm hẳn đứng sát bên ta... Gục vào chân nó trong một niềm giao phó, — ta không biết nữa, — mặc cho linh hồn ta đêm nay liệu mà xử trí với bầu trời.

Sao lại sợ sệt, hân cùng ta, há chẳng phải những nơi giao hữu ? Thuở ấu thơ, ra chơi ngoài đồng rạ, biết bao đêm ta đã ngủ đi, dưới bóng hân, tin cậy và yêu đương. Lớn lên, về cái xứ sở tinh thần là thành Bình-định, — để đọc hân, — lại bao đêm ta lên trên Lầu Tư Tưởng (1) Bao nhiêu cử chỉ của ta đều hướng về phía hân, — những dây tơ quấn lấy những chiếc đinh vàng. Lúc nào mắt sự

(1) Tên tác giả đặt cho Lầu Cửa Đông Bình-định.

thơ đại ban đầu, cũng như lúc nào đề linh hồn khô cạn trong bao nhiêu công cuộc văn chương rỗng đại. ta đều ngừng nhìn lên trên đó. Chờ đợi những gì? Một sự tha thứ ư? Làm như ta đã hứa hẹn với bầu trời! Một sự ban bố ư? Làm như bầu trời đã hứa hẹn cùng ta! Mặc kệ, với cái ngựa mặt rất đối phụng thờ, ta vụt là một người con. Đặt tay lên đầu ta, bầu trời trở thành người mẹ. Hạnh phúc rờn rờn chảy bên má ta như sữa ngọt, — trong khi, — hai nguồn tôn giáo, từ mắt ta, ứa ra hai dòng lệ tin thành. Luôn luôn mơ tưởng các vì sao, ta đã nói:

— Những vì sao mơ đến những đầu thi sĩ.

Một niềm quý trọng, đúng như mắt thấy ta xem trên kia là một cõi trời vàng. Những khối kim chất tinh ròng, mang những đời sống hiểm nghèo, quay lộn trong muôn vàng khinh thanh ác độc. Của những đất Cao-miễn, của những trời Ấn-độ, của những đêm khuya trên nước cũ Chiêm-thành, chúng có tính chất làm khô hồn rạo máu như vôi và run rẩy thịt da ta như bệnh rét. *Vàng! vàng tất cả thu khép nên đá sắt cứng cõi hung tàn vì không chịu cảm thông.* Cái đầu tròn, cặp kính tròn, quen ở quả đất tròn chỉ những nhà thông thái mới tin rằng muôn sao tròn và bằng... đất! Tài năng tầm thường cần cỏi ngay đi khi lạc vào xứ lạ, chỉ những nhà thơ không gian vì gãy cánh mới tin rằng trên kia có quần chúng, có... người! *Lầm! muôn sao đẹp một cái đẹp... giết người. Cái đẹp bao giờ cũng phải giết... Người.* Không lẽ sống không *Hy, Sinh* (2) sao thông cảm với thần mình. Giết chóc đi, *hy sinh* (3) đi rồi thần mình sẽ đến. Đá trần gian trong một cái đá nhào, giăng linh hồn bao tấp bay lên ta đêm nay chịu đựng cho muôn tàn ác.

Tuy thế hãy bình dân một chút để có dịp chơi đùa. Trước khi về im lặng giữa lầu vàng (giữa tháp ngà của chúng) ra khỏi mình xin hãy cho muôn sao sống, thú vật, cỏ cây. *Này đây nhón nháo nhưng kiên nhẫn.* Chúng là muôn

(2) Những con vật dùng để cúng tế (sacrifice).

(3) Bỏ quyền lợi của mình (sacrifice).

vạn con tầm đang độ ăn dẫu, — tiếng rào rào vang từng loạt ở trong hơi gió. *Này đây điều hòa tuy phiền phức,* trong sự sống của đêm khuya bén-với lên như tóc, muôn ngàn con chí, nhịp bản khoan nghe chúng cần vào Đầu. Hồn ta tùy theo cảnh mà thay đổi. Khi, du mục, ta ngồi ngay lại, muôn sao và muôn vạn con cừu, ta kiêu ngạo thấy mình có đôi cánh đại bàng; đến ăn ở cánh đồng đêm nào, chúng đều bị ta bay về đón trước. Khi muôn sao là muôn vạn con chim sáng — *lặng yên chúng vẫn luôn luôn ca hát,* hai tay vịn vào song sắt, ta đứng lên, nghe chúng, ngoài lồng. Một ngàn cây trái, nổi vui qua hồn ta như gió mát và rung rinh hoa quả trên cao... Những mũi tên vàng, sự sợ hãi vụt về bùng đầu lại ta bỗng nghe dây cung đứt. Đó là hoa và ngược chờ xem chúng rụng... Đó là lệ và em đầu để khỏi thấy chúng rơi... Hoặc vang trời! *lạy Chúa con đến quá bất thường,* đó là bằng ánh sáng những tiếng hosanna mà con muốn nghe trong một chiều phủ phục.

Cầm hứng! Cầm hứng! Quay nữa! Quay đi! Nồi dậy sau mi như một chút bụi mù, hồn ta há chẳng nhờ thế mà cuốn theo ngọc vàng châu báu. Quay nữa! Quay đi! Cho ta ra khỏi lòng ta, cho ta ra khỏi sức người, đừng ngừng lại nơi đâu ta sợ thấy trời xanh khoảng biển.

Và xe quay trong một tiếng ngựa lồng, — hồn ta đứng dậy vương lên, trong những tầm vóc chưa bao giờ của quá đất.

Nhưng hồn ta dừng lại. Dừng yên một chỗ sông Ngân vẫn bay không dứt với bầu trời. Nằm yên một nơi, Thất tinh, máy sáng tạo ra thời gian, vẫn quay bầy cái trục vàng rực rỡ. Kim tinh ôm màu ngọc lạnh. Hòa tinh đốt cơn lửa dữ. Trời sao thần nhiên một sự sống riêng. Con ruồi làm nặng quanh xe, sự hành hung của ta nào có ảnh hưởng gì lên trên ấy? Một phút thôi, sừng sừng núi cao, thăm mù vực cả, trước mắt ta hiện ra cái ý nghĩa của đêm trời.

Bay lướt. múa nhảy phỏng làm gì nữa. Ta đọc vội một tập sách khi chưa thấm nhuần cỏ hoa của mỗi trang

riêng, uống tràn một chén thơm, khi chưa vào thấu biển trời của từng ngậm một, *vô biên ta đòi hỏi nó chỉ vì ta chưa hiểu Vô Biên*. Một mai khi từng điểm của nó đã gạn chảy vào ta tất cả cái ý nghĩa hải hùng, — hồn liu lại, lười khô đi, — ta rụng xuống giữa lưng trời mà chết. Chẳng phải cảnh bài trí cho cái *Có* của thế gian, chẳng phải sự biện của cái *Không* của vũ trụ, mà để rạng rỡ danh Cha, mà để đầy đọa kiếp Người, — bầu trời chỉ có ý nghĩa thế thôi, hai công ở trong một việc. Chúng ta đây, say sưa với thương yêu, quay cuồng theo thú dục, — cố bưng bít giấu che bằng tường dày bùn của xác thịt, của the lụy của tâm tư — hễ là người thì phải đọc *thiên chương* (1), giờ đầu ra cho năng-tinh-thần chói dọi.

Ôi cái hay của Trang Sách Lớn — để có sự sống cho nó khi vào bất diệt, liền rút đi sự sống của hồn ta !

Muốn cho đồ ngọc, hợp muôn sao thành một gia đình, *chủ ý đặt cái danh hiệu một đêm*, ta gọi chúng là không gian. Nhưng nếu muốn bản khế — phân tích cho từng cá nhân, *cứ cái ý nghĩa nghìn đời* ta phải nhận ra rằng đó là muôn vạn thời gian khác nhau đang đứng bên nhau cho sáng. Người sinh trong một thuở, rồi ta có đáng gì đâu. Jéhovah ! Jéhovah ! Có một đấng Chúa Trời chăng ? Trước danh vọng của Ngài ta lẫn đi trong muôn vì sao nhỏ. Jéhovah ! Jéhovah ! không một đấng Chúa Trời chăng ! Tan ra tro bụi, ta chỉ là một vì trùng trong tro bụi muôn sao.

Đề lên người này, cỡi lên người nọ, ở trần gian ta đã tin vào tài năng chói sáng của ta. Ta kiêu ngạo, vênh vang ; sự động vàng của thiên vạn tài cũng không khó chịu hơn thế nữa. Nhưng thử bay lên một chút, phải có linh hồn ta vụt khô héo đi chăng ?

Thương cho ta, ta thương cho tất cả loài người, tất cả bầu trời ; tiếng biển đồ ăm trong đêm tối, lớp người trào lên rồi rút xuống trên mặt địa cầu, những vì sao mọc dậy và tắt đi cho quang rộng, đây chỉ là lời kinh của mẹ.

(1) Trắc hi Văn-hàn, vì chương vu thiên (Thi kinh).

ta đọc giữa đêm khuya — những dạ tràng không dấu vết, đem mình dọ vời hư vô, chết đi chưa kịp thấy hư vô.

Một bóng sao sa, rơi vào cõi chết, rút đi máu sáng, mang theo hồn sống, của những vì sao còn sót lại ngang trời. Thời gian tự hỏi : Có phải mình chăng. Hạt lệ sẽ dừng ; Hay là ta đó. Và cảnh hoa thơm trước ngõ bỗng âm thầm e ngại cho đôi hạt hương đêm. Sao rơi ! Sao rơi ! rơi mãi. Sự sống không còn thấy nữa, ra đây sự chết đã thành lệ luật mất rồi. Sự sống chỉ cho một buổi Ban Đầu. sự chết ấy là sức mạnh đòi hỏi qua muôn thuở. Jéhovah ! Jéhovah ! đời con chỉ có thể thôi sao ? Cái thở ra của con, cái hít vào của vũ trụ, cái thở ra của con lần nữa, cái hít vào của vũ trụ không cùng, một chút không khí chuyển luân, một sự hô hấp ở trong Cao-rộng. Ái tình, danh vọng làm gì ? Văn chương, tư tưởng làm gì ? Cuộc đời cái đàn xuống của một đồng tiền, run sợ giữa sự mất còn của hai bề sắp ngửa ! Jéhovah ! Jéhovah ! cho con tin thật ở ơn Ngài. Cho con có thể tìm đến lòng trời mà khóc.

Và ta đã khóc... một ngôi lệ rụng, mang theo lệ vàng của muôn vì sao rụng trên cao. Chung quanh gay gắt đêm dài, ta ngồi đó thương cho mình cát bụi.

Từ lo ta bước sang buồn, từ buồn rẽ lối đến sâu, ở sâu bỗng gặp cái vui không đợi. Mỗi cảm xúc sụp đổ một bức tường, rung chuyển một cánh cửa. Hẳn đưa ta đi vào lòng vũ trụ sau khi thoát ta ra khỏi vũ trụ của tim người. Xếp bàn ngã lại như gươm giáo, ta xin đầu hàng tất cả. Sự thọ khổ vẫn xả thân như sự ban ơn, đang mất bỗng thấy mình còn, ta giàu sang lên để hy sinh vô hạn. Để có thể ngọt thơm hơn, cảnh hoa khi đã bỏ đài, dòng suối lúc tự lia mình để đến đầu cảm giác ? Một hạt không khí, đời ta, ta biết, — nhưng ta thở vào cả bầu không khí chung quanh. Một con cừu thân ta, ta hay, nhưng có lạc lõng gì đâu, — ta đã lẫn vào muôn vạn thân cừu khác. Ta thôi đánh phút giờ ngắn ngủi của con người, nhưng ta đã nhip vào thời khắc bất tận của trời đất. Phòng không như thế, chết giữa đêm nay ta vẫn vui cười.

Bất diệt nghĩa là hoàn toàn một lúc. Muôn thời gian chín cho một lối, muôn Tuổi Tên vui một mùa xuân, thế thì đã hoàn toàn, nghĩa là bất diệt đêm nay. Người phút giây ta dự vào Tổng Hợp. Và ai cấm ta mang đi — như kẻ ăn mày chết giữa kinh đô một ngày đại hội — tất cả những gì lộng lẫy, qua muôn đời, thấy bởi muôn người. Thêm, cái tuyệt đối chỉ nhóm lên một đỉnh, đã qua không lại nấn ná chờ chỉ tỏ ra thiếu sự thông minh. Ta cóc cần bất diệt. Cát bụi cũng riêng giả trị, ta lấy lại hình thể của ta; một đêm không gian. Và hạt vàng hiện giữa đêm vàng, ta cũng sẽ chói sáng lên một miền châu ngọc.

Ta nhìn ra. Muôn sao thôi độc dữ. Không tách riêng ra, tư tưởng đề nói triết học giữa trời, — chúng đã lẫn vào, — thì ca, — trong chân gối dâng lên từ cảnh vật. Ăn một chút gì tươi mát giữa cỏ cây, chúng ca lên những tiếng ca xanh. Hồn ta mệt mỏi quá rồi, khê rụng xuống đôi tay vút tan ra thành suối ngọt. Ta tưởng đâu ta lênh bênh trong ấy, sáng ngừng lên, ướt đi một mái tóc vàng.

Ta đã dậy rồi, mặt nhọc như ngủ trong một dòng hoa thơm mà dậy.

CHẾ LAN-VIÊN  
Hè 1942 Lầu Cửa Đông  
Bình-định

\*

### Chiều tin tưởng

(Tặng Lâm Thanh Lang)

Xoan ngưng tuổi đỏ  
Lầu cây bước vàng  
Bóng Hè sa ngã  
Bên đường Thu sang  
Cánh đàn mỗi gió  
Thuyền chim rộn ràng  
Tường nhà ai đó  
Cửa ngõ ngàn buồn

Trên lòng bé nhỏ  
Một trời mây sang  
Giọt đồng tan vỡ  
Dư thanh ngơ ngàng  
Cố ai thương nhớ  
Trong miền vương sương  
Thấp như hơi thở  
(Màn buồn nhẹ nhàng)  
Bây giờ gác ngà  
Những hình men thương  
Xin đưa thánh giá  
Về trong hồn buồn  
Đêm đã bờ ngõ  
Rừng rừng sao vàng  
Lòng tâm khôn gỡ  
Nỗi niềm vẫn vương.

Suốt hôm nay tôi đã lang thang khắp thành Bình-định tiêu ma, dưới một bầu trời trắng đục như mặt người mù cho nên thăm đậm buồn như mặt người mù. Buổi chiều rộng rãi, màu trắng ngàn ngơ không đến không đi, — bỏ vơ một chút ở giữa sắc màu bầu trời đã là một người mù bị lạc. Tôi gặp những trẻ thơ không còn gì là thơ trẻ. Biết trước cuộc đời mình là ngắn ngủi — trên mặt mặng non — chúng mang sẵn dấu vết một chuỗi tháng năm chưa sống. Tôi đã gặp những người con gái, không sao còn được gọi là con gái, vừa xanh vừa ốm đem hình ma đến khủng khiếp cuộc đời. Tôi đã nghe gầy vờ ra từng khúc xương sống những giải đường dài dưới núi xe lăn.

Và con sông thôn thức đang lâu đời yên nghỉ, — tôi về đây — trên lầu Cửa Đông vắng vẻ, — gọi mình cho mỗi vách rêu tường. Nửa lời vĩnh biệt cũng chưa nghe, thế mà chẳng biết tự bao giờ, ngày thu đã chết. Sự sa ngã âm thầm của buổi chiều nay — như của một lâu đài cổ phế, — hẳn là đau đớn đến trăm năm.

Ngang bóng đêm nhợt nhạt nhưng cũng đủ đem lại sự lạnh lùng, từng cánh buồn qua, từng cánh dơi qua. Tiếng cánh phàn phật mang một sự run sợ hoàn toàn từ đầu đến cuối, vang to lên rồi yếu rồi chìm; âm thanh sau rốt dường đã tìm ra lối chết. Tuy vậy, chết ở nơi đây chỉ có nghĩa là sống lại ở một nơi nào. Nay xem, dư âm của tiếng dơi kia, mà cũng là cảm xúc của riêng tôi, trên lòng tôi đang nhẹ lan ra từng vệt đen dài.

*Cây khê nói lẫn từng ý gió  
Bóng gửi hồn thơm xuống rợp đường,  
Một chùa có lẽ xa xôi lắm  
Trên những lòng tin rớt suốt chuông.*

Bỗng từ đâu vẳng dậy những tràng chuông của giờ cầu nguyện. Những tiếng sáng lảng hăng hăng trong Đêm của lòng u uất. Những tiếng thấp chìm như bầu mây bị đè ép bởi núi non của sắc trắng buổi chiều đông. Những tiếng dài như cả một lòng mong tưởng, như không gian giữa hai lòng mong tưởng.

Một tiếng tan rồi một tiếng rơi, — trên mỗi cái mạng nhện mà âm thanh giăng trải, âm thanh tự làm buổi mai đề rưng xuống một viên sương ngọc. Tất cả những tiếng ấy đều vươn ra, đưa những ngón tay dài bằng âm điệu nâng đỡ lấy nhau, dịu dặt lấy nhau. Và trong sự hòa hợp kia, người ta thấy dựng lên không, dần ra thì đúng hơn, cả một trời thương mến ngọt ngào.

Lúc linh hồn của sắt đồng đã vỡ tan rồi, không khí như chịu nặng thêm lên, đứng phắc lại trong một niềm kinh khủng. Bầu trời, bị đè ép, dưới vạn trượng buồn ướt át bỗng rung rung lệ vàng của hàng muôn ngàn sao sáng — khiến cho lòng tôi, thấy mình cùng bệnh với bầu trời dần dần xây những Lầu Mộng Tưởng (tháp mộng) ngất mây xa.

Biết bao nhiêu người phút này đang quì trước điện thờ, đầu cúi xuống để nhìn vào tim rung động, tay lần tràng chuỗi như lần những khổ đau đã thành ra trái hạt của đời mình.

Họ tìm thấy một lời an ủi, một « tiếng gọi đường về » trong tràng chuông ấy ! Sung sướng thay lòng họ, — chống đỡ bởi một niềm Tin. Như đom đóm bay lên từng đàn trong cánh đồng sao, — họ có thể đặt hình ảnh lý tưởng của mình trong một đấng thiêng liêng cao cả. Lòng tôi không tin không tưởng, đề tìm bóng dáng, biết đưa tôi đến một Xứ Xanh nào ?

Những trưa hè, trước Lầu Cửa Đông này, những cảnh tre khắt lả xòa đầu ra đòi nước mặt hồ. Quặn mình lại trong một nỗi đói đau thương, những thân sung vươn lên trời như những thân rắn dữ. Không gian không hoang sự từng vực thăm (hố sâu muộn ? hố cô liêu ?) đề bụi bay theo gió và lá quay cùng bụi mù bay.

Bao nhiêu yêu thương của lòng tôi phải đầu đã chết. Ở trong trời rộng, chúng im đi chỉ vì đang kết đọng thành mây. Và này đây hồn độn chuyển vần, chúng mưa xuống một chiều mưa tin tưởng. Hãy dừng mau cho tôi một hình ảnh đề trong phút lòng thẳng căng (hay mềm yếu) tôi quì xuống và đôi môi sẽ gọi : Thầy ơi !

Thầy ơi !

Cổ tạo lấy lòng tin như một ít ngọc vàng, chiều nay con sẽ đến chờ đợi ơn trên trong bụi lớn. Hãy thương con réo gọi lòng con dậy. Như cánh sao ở giữa rừng trời, tiếng nai ở trong quăng thâm, giữa lòng cao, xin cho thồn thức lòng con. Cho con nỗi khát của cảnh tre, nỗi đói của mình cây, cơn điên cuồng gió bụi. Lâu lắm rồi, ngôi thờ ngày đại của con đã viết, một chiều chán nản như hôm nay.

*Diên ! diên ! diên ! Và say nữa xin say  
Điên đến chết và say cho đến khóc  
Say thêm nữa ! phút giây diên vàng ngọc*

*Trả bằng hồng bằng máu cũng không từ  
Đầy nơi đầu của muôn nghìn bộ lạc  
Rốc máu buông tim giết hồn lấy xác  
Ta cao đang tẻ lẽ đấng Thiêng Liêng*



*Nhạc đâu rồi ! Lễ vật sắp đưa lên*

*Xin mau nổi cho hồn ta rung động.*

Sống ! sống ! sống ! Ta chết đi vì sống. Tự giết hồn mình ! Và nhìn giết hồn mình. Thương thay cho bao nhiêu người, để tránh một cơn bình tĩnh phải dùng đến trò chơi kia, đắt giá.

Trong lúc những lời thơ trở lại giữa lòng tôi, thì chẳng biết ở đâu rồi đàn chuông đã chết. Có lẽ chúng đang kéo về nơi khuất dạng bóng chiều. Tôi muốn gọi lên những tràng chuông khác, nhưng phải dừng vang ra từ một điện chùa nào ! Cứ nổi lên vô định giữa không trung kết tinh cho trăm chờ đợi : (đào bọ vơ trong sóng gió của lòng tin).

Những nơi phụng thờ ! Những nơi tế tự ! Trời ơi ! Sao chẳng ai san phẳng đi cho. Đột nhiên mọc giữa cánh đồng đây là những chôn ngu dân, những nhà thuốc độc. Người ta cảm thấy mệnh mạng, cái lẽ loi của chúng đã thành mài thành tường ! Các người đi truyền phép nữa ! Ô hay ! Sao vẫn róng róng tự do đi lại ngoài đường. Lời kinh cao siêu, dễ thốt ra, há cần đến miệng lưỡi quá người của chúng. Tha cho tôi thấy cái hình phạt ấy đi. Mẹ yêu con, con thương mẹ, lòng tin phải là một cảm xúc tự nhiên xa hết cả các sự khuyên mồi, dạy dỗ. Khắp không gian bây giờ đang xuống một buổi chiều. Khắp trời đất, một thứ Sương Tôn Giáo. Khi đó, như đứa con từ do trong nhà cha mẹ, người ta có thể ung dung quì xuống khắp mọi nơi. Và chẳng hương thơm, nên thánh trong hồn đã thếp sẵn.

Gide nói : Gia đình gạt ra khỏi cửa những kẻ vợ vơ.

Ta bảo : Chùa, điện hát xuống khỏi thêm những người không tin tưởng. Mái tôn giáo, mái gia đình chúng chúng đều che trên một sự ích kẻ trần bừa.

Thích-Ca ! Giê-su ! Khổng Khâu ! Lão Tử ! Tôi đều thành tâm cúi đầu trước uy linh huyền diệu của các ngài.

Người ban ơn cao to quá, và kẻ nhận ơn bé nhỏ chỉ biết co bàn tay. Nào ai còn phân biệt — vì nào ai dám ngàng mặt nhìn —, nhìn sao thấy —, đáng mặt của người tể độ.

Bởi thế, tuy đang mơ tưởng tới Tây-Phương trên châu, xa cừ, mã não, — tuy còn say mê những lời kinh u tối Thủ-Lãng-Nghiêm, — thương yêu Chúa, tôi vẫn một niềm, đề bản khoản tự hỏi :

Có ai đem thánh giá đến lòng chẳng ? Khi lòng tôi sụp xuống thành một huyết sâu, chiều nay, ở đó không một ai đến chết...

Lời kêu gọi thì ở chân trời, — nhưng biết đâu sự cứu vớt lại chẳng tìm thấy nơi tôi, như cành cây kia chờ gió. tuy gió từ lâu vốn ở giữa lá cây mình.

CHẾ LAN-VIÊN

Thơ 1938 Lầu Cửa Đông

Bình-định



### Thời oanh liệt

Rồi cả một thời xưa tan tác đổ,  
 Dấu oai linh hùng vĩ thấy gì đâu ?  
 Thời gian chảy, đá mòn, sông núi lở,  
 Lòng ta luôn còn mãi vết thương đau !  
 Vết rức rở đã tàn bao năm trước,  
 Bao năm sau còn dội tiếng kêu thương.  
 Sâu hận cũ tìm ta ai biết được ?  
 Người vui tươi ta mãi mãi căm lờn.  
 Ta đã khóc, ta vẫn còn phải khóc  
 Cả thời xưa cho đến cả thời nay.  
 Ngày phải tàn, ánh dương rồi phải tắt,  
 Vỡ tan đi, dền cả quả cầu đây.  
 Mồ thân ta phải nào không tiêu diệt.  
 Ở trần gian và ở trí muôn người ?  
 Trong những lúc còn xa xôi cõi chết,  
 Cứ khóc đi những cảnh ở chân trời.  
 Lẽ ta nay muôn năm sau còn an ủi  
 Linh hồn ta ở tận đáy mồ sâu,  
 Người thuở khác biết ai còn tưởng tới  
 Mà thăm giao cho những đóa hoa sầu.

